

THƯ MỜI

THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96 trân trọng kính mời Quý cổ đông tới tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023:

1. Thời gian tổ chức: Từ 07 giờ 30 phút ngày 28/6/2023.

Thời gian đón tiếp và kiểm tra tư cách cổ đông: Từ 7h30 đến 8h00.

2. Địa điểm tổ chức: Hội trường Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96, số 02 Nguyễn Văn Trỗi, phường Hòa Thuận Đông, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

3. Hình thức tổ chức: Trực tiếp

4. Thành phần và điều kiện tham dự: Tất cả các cổ đông có tên trong danh sách sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96 tại ngày đăng ký cuối cùng (31/5/2023) có quyền tham dự Đại hội.

- Trong trường hợp không thể tham dự Đại hội, Quý cổ đông có thể ủy quyền cho người khác đủ điều kiện dự họp thay theo mẫu Giấy ủy quyền kèm theo Thư mời này hoặc các văn bản ủy quyền hợp lệ theo Luật Dân sự.
- Khi đến tham dự Đại hội, đề nghị Quý cổ đông/Người được ủy quyền vui lòng mang theo: Thư mời họp, CMND/CCCD/Hộ chiếu/ĐKKD hoặc giấy tờ khác tương đương, Giấy ủy quyền, Thư mời họp của cổ đông ủy quyền và bản sao CMND/CCCD hoặc giấy tờ khác tương đương của cổ đông ủy quyền.

5. Nội dung chương trình Đại hội dự kiến:

- Thông qua báo cáo của HĐQT, BKS về kết quả hoạt động năm 2022 và định hướng năm 2023;
- Thông qua Báo cáo kết quả đầu tư, thanh xử lý tài sản năm 2022; Kế hoạch năm 2023;
- Thông qua Tờ trình báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022; Kế hoạch kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm 2023;
- Thông qua Tờ trình về Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022;
- Thông qua Tờ trình về việc lựa chọn Tổ chức kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023;
- Thông qua Tờ trình quyết toán tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2022; Phương án tiền lương, thù lao dự kiến cho HĐQT, BKS năm 2023;
- Thông qua Tờ trình đăng ký bổ sung ngành, nghề kinh doanh;
- Thông qua Tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2018-2023;
- Thông qua Tờ trình bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023-2028;
- Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ (nếu có).

6. Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023:

Được công bố trên Website: www.thanhhan96.vn

7. Xác nhận để tham dự/Ủy quyền tham dự:

Để công tác đón tiếp và tổ chức được chu đáo, đề nghị Quý cổ đông vui lòng xác nhận việc tham dự Đại hội trực tiếp/thông qua ủy quyền trước 17h00' ngày 26/6/2023 bằng cách gửi Phiếu đăng ký tham dự/Giấy ủy quyền thông qua thư theo địa chỉ:

Phòng Tổ chức - Hành chính, Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96.

Địa chỉ: Số 02 Nguyễn Văn Trỗi, phường Hòa Thuận Đông, quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng.

Điện thoại: 02363.615.333; 0982.770720; Fax: 02363.615.334

Rất mong Quý cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông đúng giờ và đầy đủ.

Trân trọng cảm ơn!

Đà Nẵng, ngày 05 tháng 6 năm 2023
TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN XÂY LẮP
THÀNH AN
96
QUẬN HẢI CHÂU - TP. ĐÀ NẴNG
Phan Xuân Bằng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....Ngàytháng.....năm 2023



PHIẾU ĐĂNG KÝ
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP THÀNH AN 96

Tên tôi là :

Sinh ngày, tháng, năm/...../.....

Số CMND/CCCD/ĐKKD:Cấp ngày.....

Nơi cấp

Điện thoại :Fax :: Email

Địa chỉ :

Số cổ phần sở hữu:.....

Số cổ phần được ủy quyền :.....

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết :

Tôi đăng ký tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96 theo thông tin đăng ký như trên.

NGƯỜI ĐĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY ỦY QUYỀN
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP THÀNH AN 96

1. Người ủy quyền:

Tên cổ đông :.....
Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/ĐKDN:Ngày cấp:.....
Nơi cấp :.....
Điện thoại :Fax :: Email
Địa chỉ :
Số cổ phần sở hữu :

2. Người được ủy quyền:

Ông/ Bà :.....
Số CMND/CCCD/Hộ chiếu:Ngày cấp:.....
Nơi cấp :.....
Điện thoại :Fax :: Email
Địa chỉ :
Số cổ phần được ủy quyền:

3. Nội dung ủy quyền:

- Người nhận ủy quyền được thay mặt người ủy quyền tham dự, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96 và thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 liên quan đến số cổ phần được ủy quyền.

- Giấy ủy quyền này chỉ có giá trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96.

- Bên nhận ủy quyền chỉ được thực hiện những công việc trong phạm vi được ủy quyền và không được ủy quyền lại cho bên thứ ba.

- Bên ủy quyền và bên nhận ủy quyền trên hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc ủy quyền này và cam kết không có bất kỳ sự khiếu nại nào về sau.

Ngày.....thángnăm 2023

Người được ủy quyền
(Ký, ghi rõ họ tên)

Người ủy quyền
(Ký, ghi rõ họ tên)

.....

.....



CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP THÀNH AN 96

Thời gian: 07h30' ngày 28 tháng 6 năm 2023

| THỜI GIAN | NỘI DUNG LÀM VIỆC | CHỦ TRÌ THỰC HIỆN |
|---------------|---|------------------------------|
| 07h30 – 08h00 | Tiếp đón đại biểu tham dự Đại hội | Ban tổ chức |
| | Cổ đông đăng ký với Ban kiểm tra tư cách cổ đông và nhận tài liệu | Ban kiểm tra tư cách cổ đông |
| 08h00 – 08h30 | Khai mạc Đại hội Giới thiệu và thông qua | |
| | 1. Giới thiệu thành phần tham dự Đại hội | Ban tổ chức |
| | 2. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông | Ban kiểm tra tư cách cổ đông |
| | 3. Trình Đại hội thông qua “Chương trình Đại hội”, “Quy chế tổ chức họp và Quy chế bầu cử tại ĐHĐCĐ thường niên”. | Ban tổ chức |
| | 4. Trình Đại hội thông qua “Danh sách Đoàn chủ tịch, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu”. | |
| | ĐIỀU HÀNH CỦA ĐOÀN CHỦ TỊCH | |
| 08h30 – 09h30 | Thông qua các báo cáo, tờ trình tại Đại hội | |
| | 1a. Báo cáo của HĐQT về công tác Quản trị và Kết quả hoạt động của HĐQT năm 2022 và Kế hoạch năm 2023 1b. Báo cáo của HĐQT về Công tác Đầu tư, thanh xử lý tài sản | Đoàn chủ tịch |
| | 2. Báo cáo của BKS về kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2022 và Phương hướng hoạt động năm 2023; | |
| | 3. Thông qua TT Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022; Kế hoạch kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm 2023; | |
| | 4. Thông qua TT Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022; | |
| | 5. Thông qua TT lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2023; | |
| | 6. Thông qua TT quyết toán mức lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2022; mức lương, thưởng, thù lao dự kiến cho HĐQT, BKS năm 2023; | |
| | 7. Thông qua TT Bổ sung ngành, nghề kinh doanh; | |
| | 8. Thông qua TT Miễn nhiệm thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2018-2023; | |

| | | |
|----------------------|--|----------------|
| | 9. Thông qua TT Bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023-2028; | |
| | 10. Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ (nếu có). | |
| 09h30 – 10h15 | Thảo luận, Biểu quyết | |
| | 1. Thảo luận về nội dung các Báo cáo, Tờ trình | Cổ đông |
| | 2. Biểu quyết các nội dung | |
| | 3. Báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết | Ban kiểm phiếu |
| 10h15 – 11h00 | Bầu cử Thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023- 2028 | |
| | 1. Thông qua Quy chế bầu cử | Đoàn chủ tịch |
| | 2. Tiến hành Bầu cử | |
| | 3. Ban kiểm phiếu làm việc và công bố kết quả bầu cử | |
| 11h00 – 11h30 | 1. Ra mắt thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023 – 2028 | Đoàn chủ tịch |
| | 2. Thông qua Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội | |
| | 3. Bế mạc và kết thúc Đại hội | |

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Phan Xuân Bằng

Số: /BC-HĐQT

Đà Nẵng, ngày tháng 6 năm 2023

BÁO CÁO

Của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96
tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96 (Thành An 96) xin gửi tới quý cổ đông báo cáo về các phần như sau:

I. Thông tin chung về Công ty tính đến ngày 31/12/2022:

Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96 hoạt động theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty cổ phần Xây lắp Thành An 96; Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số: 0400100545 (thay đổi lần thứ 9 ngày 03/10/2018 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp).

1. **Tổng số lao động tham gia đóng bảo hiểm thời điểm 31/12/2022 là:** 787 người (Sỹ quan: 10 người; Quân nhân chuyên nghiệp: 9 người; CNVQP: 9 người; Lao động hợp đồng không xác định thời hạn: 759 người)

2. **Bộ máy quản lý:** Bao gồm HĐQT, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát.

* Trong đó:

Hội đồng Quản trị: có 05 thành viên, bao gồm: 01 Chủ tịch, 01 Phó chủ tịch và 03 thành viên (trong đó có 01 người kiêm Giám đốc Công ty, 01 người kiêm Phó giám đốc Công ty và 01 người kiêm Trưởng phòng Tài chính).

Ban giám đốc: Có 05 người: 01 Giám đốc và 04 Phó giám đốc

Ban kiểm soát: có 03 người.

3. **Vốn điều lệ:** 124,197 tỷ đồng.

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2022.

1. Các phiên họp của HĐQT:

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức các phiên họp định kỳ và bất thường theo đúng trình tự, thủ tục, nguyên tắc được quy định trong Điều lệ Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96.

Các phiên họp định kỳ tập trung vào các nội dung: Quyết định chiến lược phát triển kế hoạch sản xuất kinh doanh (SXKD) dài hạn, trung hạn và hàng năm. Sửa đổi hệ thống Quy chế theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên. Quyết định đầu tư và thanh xử lý tài sản. Đánh giá kết quả và thông qua kế hoạch SXKD hàng quý, 6 tháng, 9 tháng và cả năm. Ngoài ra HĐQT Công ty còn tổ chức các phiên họp như sau:

| TT | Ngày/ Tháng | Nội dung |
|----|----------------|---|
| 1 | 01/01/2022 | - Thông qua báo cáo kết quả SXKD và xây dựng đơn vị năm 2021. Phương hướng, mục tiêu thực hiện năm 2022 và chi bổ sung tiền lương năm 2021. |
| 2 | 25/3/2022 | - Thống nhất công tác chuẩn bị tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022. |
| 3 | 18/4/2022 | - Thống nhất công tác chuẩn bị tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022. - Thông qua báo cáo kết quả SXKD và xây dựng đơn vị quý 1. Phương hướng, mục tiêu thực hiện quý 2/2022. - Thông qua công tác miễn nhiệm, bổ nhiệm cán bộ. |
| 4 | 06/5/2022 | - Thông qua phương án vay vốn tín dụng, phát hành các loại thư bảo lãnh, thư xác nhận cung cấp tín dụng tại Vietinbank. |
| 5 | 01/8/2022 | - Thông qua báo cáo kết quả SXKD và xây dựng đơn vị quý 2 và 7 tháng đầu năm 2022. Phương hướng, mục tiêu thực hiện quý 3 và 5 tháng cuối năm 2022. - Thông qua công tác sắp xếp lại tổ chức và công tác cán bộ |
| 6 | 03/10/2022 | - Thông qua báo cáo kết quả SXKD và xây dựng đơn vị 9 tháng đầu năm 2022. Phương hướng, mục tiêu thực hiện quý 4 năm 2022. - Thông qua công tác sắp xếp lại tổ chức và công tác cán bộ. |

2. Các quyết định của HĐQT trong năm 2022:

HĐQT đã ban hành các quyết định liên quan đến các vấn đề như: Về việc tổ chức đại hội; Bổ nhiệm, điều động cán bộ.

| TT | Số Quyết định | Ngày | Nội dung |
|----|---------------|------------|---|
| 1 | 08/QĐ - HĐQT | 25/03/2022 | Quyết định thành lập Ban tổ chức Đại hội năm 2022 |
| 2 | 07/QĐ - HĐQT | 25/03/2022 | Quyết định triệu tập ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 |
| 3 | 55/QĐ-HĐQT | 21/4/2022 | Quyết định thôi kiêm chức cán bộ - Phó trưởng Phòng KTKH Công ty - của ông Nguyễn Kiên Nam. |
| 4 | 56/QĐ-HĐQT | 21/4/2022 | Quyết định bổ nhiệm cán bộ - Phó trưởng Phòng KTKH Công ty - của ông Đào Nguyên Trường. |

| TT | Số Quyết định | Ngày | Nội dung |
|----|---------------|-----------|--|
| 5 | 134/QĐ-HĐQT | 05/9/2022 | Quyết định v/v bổ nhiệm ông Nguyễn Văn Kháng giữ chức phó Giám đốc công ty, kiêm Giám đốc CNQT |
| 6 | 135/QĐ-HĐQT | 05/9/2022 | Quyết định v/v bổ nhiệm ông Phạm Việt Khoa giữ chức phó Giám đốc XN 54 |

3. Đánh giá khả năng thực hiện nhiệm vụ của HĐQT:

Trong năm 2022, HĐQT đã thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách cẩn trọng, tổ chức thực hiện và quản lý theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, mang lại hiệu quả và lợi ích cao nhất cho các cổ đông.

Đánh giá tổng quát kết quả Sản xuất kinh doanh (SXKD) trong năm: HĐQT đã xây dựng được chiến lược kinh doanh hợp lý và hiệu quả; đã thích ứng và điều chỉnh kịp thời đối với những biến động của xã hội, đặc biệt là xây dựng được cơ cấu tổ chức của Công ty phù hợp với mô hình hoạt động của Công ty Cổ phần. Nội bộ đoàn kết, Cán bộ, công nhân viên, người lao động phấn khởi, tích cực tham gia sản xuất.

Thành viên Hội đồng quản trị Công ty đã phát huy hết khả năng, năng lực và kinh nghiệm; đưa ra các Quyết định về chiến lược, kế hoạch phát triển dài hạn, trung hạn và ngắn hạn một cách đúng đắn. Khi thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình, HĐQT luôn tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật, điều lệ và các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Trong thời gian qua, mặc dù môi trường kinh doanh tồn tại và phát sinh nhiều khó khăn thách thức đan xen, nguồn lực của Công ty chưa được tăng cường, bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp với mô hình mới. Nhưng HĐQT Công ty đã biết đặt những ưu tiên mang tính thiết yếu lên hàng đầu để làm nền tảng tạo sự phát triển bền vững và từng bước nâng cao thương hiệu của Công ty trên thị trường; đó là tạo đủ việc làm và tăng trưởng hợp lý; đời sống người lao động được nâng cao, đây cũng là một sách lược hết sức quan trọng để nâng cao năng lực cạnh tranh, mở rộng thị trường của Công ty trong quá trình hội nhập và phát triển.

4. Kết quả giám sát Giám đốc điều hành:

Trong năm 2022, HĐQT Công ty đã thực hiện công tác giám sát Giám đốc điều hành trong các lĩnh vực sau:

- Tình hình thực hiện Nghị quyết và các quyết định của HĐQT.
- Tổ chức, điều hành và thực hiện kế hoạch SXKD theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên.
- Việc tổ chức và điều hành hoạt động SXKD hàng ngày của Công ty.
- Các quyết định về bổ nhiệm các chức danh quản lý, tuyển dụng lao động, chính sách lao động tiền lương, triển khai thực hiện đầu tư thanh xử lý thiết bị xe máy.



Qua giám sát hoạt động của Giám đốc điều hành, HĐQT Công ty nhận thấy:

- Về tình hình thực hiện Nghị quyết: Khi triển khai tổ chức thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và của HĐQT, Giám đốc điều hành đều thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty.
- Về tổ chức và điều hành các hoạt động SXKD: Năm 2022 các hoạt động SXKD của Công ty đều nằm trong phạm vi cho phép theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, đăng ký thuế và các quy định hiện hành của Pháp luật Việt Nam. Các hoạt động SXKD đều được tuân thủ theo Luật doanh nghiệp; quản lý chất lượng công trình xây dựng theo Nghị định 06 của Chính phủ và quy trình quản lý chất lượng ISO 9001:2015 của Công ty, đáp ứng được các yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT Công ty đã đề ra.
- Các quyết định về bổ nhiệm cán bộ, tuyển dụng lao động, chế độ chính sách tiền lương và đầu tư, thanh xử lý thiết bị xe máy: Giám đốc điều hành đều thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật, theo Điều lệ và các Quy chế của Công ty đã ban hành.

III. Tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022 và kế hoạch SXKD năm 2023

Trong năm 2022 hoạt động của Công ty có những thuận lợi, khó khăn nổi lên là:

* *Thuận lợi*: Công ty đã có kinh nghiệm sau 15 năm hoạt động theo mô hình và cơ chế của Công ty Cổ phần. Công việc gói thầu cho năm 2022 đã được chuẩn bị tốt; cùng với sự ủng hộ của các cổ đông, các Chủ đầu tư; sự cố gắng, nỗ lực của HĐQT và Ban Giám đốc Công ty trong tổ chức quản lý, điều hành, chủ động tháo gỡ khó khăn, tập trung nguồn lực thúc đẩy sản xuất kinh doanh phát triển.

* *Khó khăn*: Tình hình thế giới, khu vực diễn biến phức tạp, khó lường, tiềm ẩn nguy cơ bất ổn; lạm phát đã tăng lên mức cao kỷ lục ở nhiều nước trên thế giới, ảnh hưởng lớn đến tăng trưởng kinh tế toàn cầu. Trong nước Chính phủ vẫn giữ vững sự ổn định, các cân đối vĩ mô được đảm bảo, lạm phát trong tầm kiểm soát, lãi suất ngân hàng tăng mạnh trong bối cảnh hạn mức tín dụng hạn hẹp, ngân hàng nhà nước tiếp tục siết chặt tín dụng gây ra sự trầm lắng đối với thị trường bất động sản. Thị trường cạnh tranh khốc liệt. Ảnh hưởng của sau dịch Covid-19, thời tiết biến đổi nhiều công trình không thi công được, giá nguyên vật liệu tăng ảnh hưởng đến thi công. Một số đơn vị thiếu việc làm cục bộ, một số công trình thay đổi thiết kế, vật liệu và công năng sử dụng nên ảnh hưởng lớn đến tiến độ và hồ sơ nghiệm thu thanh toán. Địa bàn hoạt động rộng, phân tán ở nhiều nơi.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên, HĐQT Công ty trân trọng thông báo đến quý vị cổ đông kết quả SXKD năm 2022 và kế hoạch SXKD năm 2023 như sau:

1. Kết quả Sản xuất kinh doanh năm 2022:

Theo Nghị quyết đã được đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch Giá trị sản xuất năm 2022 là: 1.850 tỷ đồng.

Với sự ủng hộ của các cổ đông, các Chủ đầu tư; sự cố gắng, nỗ lực của HĐQT và Ban Giám đốc Công ty trong tổ chức quản lý, điều hành. Năm 2022, Công ty đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ với các chỉ tiêu về giá trị sản xuất, doanh thu có mức tăng trưởng vượt bậc so với năm 2021. Giá trị về chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế là: 25,498 tỷ/25,05 tỷ = 102% kế hoạch, chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế đã đạt được kế hoạch theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022 đã thông qua. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của giá cả vật liệu, nhân công, máy, chi phí chung thường xuyên biến động tăng; Một số loại vật tư chính như sắt thép, xăng dầu ... tăng đột biến, chi phí thuê nhân công tăng cao Do đó, tỷ suất lợi nhuận thực hiện năm 2022 có giảm hơn so với kế hoạch đề ra.

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty như sau:

| Chỉ tiêu | Đơn vị tính | Thực hiện năm 2021 | Kế hoạch năm 2022 | Thực hiện năm 2022 | TH2022 TH2021 (%) | TH2022 KH2022 (%) |
|--|-------------|----------------------|----------------------|---------------------|-------------------------|-------------------------|
| Giá trị sản xuất | Triệu đ | 1.392.723 | 1.850.000 | 2.213.027 | 159% | 120% |
| Tổng doanh thu | Triệu đ | 1.229.060 | 1.670.000 | 2.217.088 | 180% | 133% |
| Lợi nhuận trước thuế | Triệu đ | 24.616 | 25.050 | 25.498 | 104% | 102% |
| Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/doanh thu | % | 2 | 1,5 | 1,15 | 58% | 77% |
| Lợi nhuận sau thuế | Triệu đ | 19.611 | 20.040 | 20.307 | 104 | 101% |
| Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/doanh thu | % | 1,6 | 1,2 | 0,92 | 58% | 77% |
| Tỷ lệ cổ tức | % | 65%LNST (~10,26%) | 65%LNST (~10,49%) | 65%LNST (~10,6%) | 101% | 101% |
| Thu hồi công nợ | Triệu đ | 1.414.278 | 1.802.501 | 2.493.076 | 176% | 138% |
| Tỷ lệ thu hồi công nợ/số phải thu | % | 77 | 80 | 89 | 115% | 111% |

- Công tác tiếp thị đấu thầu được quan tâm, chỉ đạo đúng hướng, các công trình tham gia đấu thầu đều có nguồn vốn rõ ràng, không đấu thầu những công trình, dự án chưa rõ nguồn vốn và không đấu thầu bằng mọi giá. Kết quả năm 2022 toàn Công ty trúng thầu và chỉ định thầu: 38 công trình với giá trị: 2.031,6 tỷ. Trong đó trúng thầu: 16 công trình với giá trị 970 tỷ đồng, chỉ định thầu 22 công trình với giá trị 1.061,6 tỷ đồng.
- Năm 2022, Công ty thi công 80 công trình trên khắp cả nước, hoàn thành bàn giao: 32 công trình. 100% các công trình đơn vị thi công đều đạt chất lượng kỹ thuật, trong đó có trên 90% công trình đạt chất lượng khá, tốt. Được Chủ đầu tư đánh giá cao.

- Để thi công các công trình đảm bảo chất lượng, tiến độ và an toàn về mọi mặt. Công ty phân cấp mạnh xuống cấp Xí nghiệp, Chi nhánh, là đầu mối quản lý chính. Các công trình trọng điểm, các công trình mới khởi công và các công trình chậm tiến độ Chỉ huy và cơ quan Công ty tăng cường kiểm tra đôn đốc, chỉ đạo, điều hành sản xuất. Nên các công trình do Công ty thi công cơ bản đảm bảo tiến độ, chất lượng và bàn giao theo hợp đồng, được Chủ đầu tư đánh giá cao.
- Quá trình hoạt động SXKD Công ty đảm bảo hài hòa các lợi ích của Nhà nước, Doanh nghiệp, người lao động và của các cổ đông.

2. Định hướng phát triển của Công ty trong năm 2023:

Triển khai thực hiện nhiệm vụ SXKD và xây dựng đơn vị năm 2023, Công ty có những thuận lợi cơ bản là: Tiếp tục nhận được sự ủng hộ giúp đỡ tạo điều kiện thuận lợi của các Chủ đầu tư. Công việc gói đầu cho năm 2023 và các năm tiếp theo đạt trên 60%. Tình hình đơn vị ổn định, trên dưới đoàn kết thống nhất và có quyết tâm cao.

Bên cạnh những thuận lợi, Công ty phải đối mặt với những khó khăn thách thức đó là: tình hình an ninh chính trị thế giới, khu vực sẽ còn diễn biến phức tạp, khó lường; kinh tế trong nước tuy ổn định nhưng dự báo còn nhiều khó khăn thách thức; thời tiết diễn biến khó lường. Các hình thức đấu thầu rộng rãi, trên mạng cạnh tranh gay gắt; Hình thức hợp đồng trọn gói, đơn giá cố định; giá cả vật tư, nhiên liệu đầu vào biến động, các hợp đồng cũ thực hiện trong trung hạn chưa được điều chỉnh tiềm ẩn cao các công trình lỗ và khó khăn trong đáp ứng yêu cầu của Chủ đầu tư; Tình hình vốn và việc làm, công tác cán bộ ở một số đơn vị vẫn còn nhiều khó khăn; Công ty phải tiếp tục xử lý các công nợ khó đòi; thực hiện thi công một số công trình, dự án trọng điểm yêu cầu phải hoàn thành bàn giao trong năm 2023.

Trong tình hình kinh tế khó khăn như hiện nay, đặc biệt trong lĩnh vực xây dựng, Công ty rất tích cực và nỗ lực trong công tác tìm kiếm việc làm để nâng cao giá trị sản xuất, doanh thu trong năm 2023. Tuy nhiên, Công ty cũng đã lường trước những khó khăn, thách thức trong sản xuất kinh doanh năm 2023 như: Giá cả vật liệu, nhân công, máy, chi phí chung thường xuyên biến động tăng; Một số loại vật tư chính như sắt thép, cát ..., chi phí thuê nhân công tăng đột biến. Lãi suất ngân hàng tăng cao, khách hàng không cho trả chậm... từ một số lý do trên dẫn đến chi phí đầu vào các công trình rất lớn, chi phí giá thành tăng cao. Từ các nguyên nhân trên dẫn đến kế hoạch tỷ suất lợi nhuận của năm 2023 dự kiến là 1%, thấp hơn so với năm 2022. Trong quá trình thực hiện sản xuất kinh doanh, Công ty sẽ cố gắng tập trung đẩy mạnh thi công các công trình, hạn chế thấp nhất những ảnh hưởng đến chi phí giá thành, nguyên nhân chủ yếu làm giảm tỷ suất lợi nhuận của Công ty.

Để khắc phục khó khăn, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ SXKD và xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện; HĐQT Công ty xác định phương hướng, nhiệm vụ và các biện pháp chủ yếu để tổ chức thực hiện nhiệm vụ như sau:

Các chỉ tiêu chủ yếu trong kế hoạch SXKD năm 2023:

| Chỉ tiêu | Đơn vị tính | Thực hiện năm 2022 | Kế hoạch năm 2023 | NĐPT (%) |
|--|-------------|--------------------|-------------------|----------|
| Vốn điều lệ tại DN | Triệu đ | 124.197 | 124.197 | 100 |
| Giá trị sản xuất | Triệu đ | 2.213.027 | 2.600.000 | 117 |
| Tổng doanh thu | Triệu đ | 2.217.088 | 2.300.000 | 104 |
| Lợi nhuận trước thuế | Triệu đ | 25.498 | 23.000 | 90 |
| Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/doanh thu | % | 1,15 | 1,0 | 87 |
| Lợi nhuận sau thuế | Triệu đ | 20.307 | 18.400 | 91 |
| Tỷ lệ cổ tức | % | 65%LNST (~10,6%) | 65% LNST | |
| Thu hồi công nợ | Triệu đ | 2.493.075 | 2.274.521 | 91 |
| Tỷ lệ thu hồi công nợ/số phải thu | % | 89 | 80 | 90 |

3. Những giải pháp tổ chức thực hiện:

- Tiếp tục sắp xếp biên chế tổ chức với phương châm tinh gọn nhưng đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ. Xây dựng tổ chức lực lượng phù hợp với mọi hoạt động của Công ty. Xây dựng và thực hiện các chính sách ưu đãi để thu hút nhân lực đáp ứng nhiệm vụ SXKD.
- Đầu tư tăng năng lực sản xuất đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ ngày càng phát triển của Công ty, đồng thời tăng năng lực cạnh tranh, duy trì tốc độ tăng trưởng gắn với hiệu quả kinh tế. Giữ vững nhịp độ phát triển ngành nghề truyền thống, tiến dần phát triển mạnh về lĩnh vực kinh doanh dịch vụ thương mại, bất động sản. Đấu thầu có chọn lọc để tìm kiếm việc làm với các dự án có quy mô vừa và lớn, chú trọng đến dự án hạ tầng cơ sở, các công trình giao thông, nâng cao chất lượng sản phẩm, giữ vững uy tín và thương hiệu của Công ty trên thương trường. Nâng cao chất lượng sản phẩm; quản lý chất lượng công trình theo đúng Nghị định 06/2021-NĐ-CP của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng. Áp dụng hệ thống Quy chế quản lý và hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001-2015 đã ban hành; vận dụng có hiệu quả quy trình 4-5-6-7 vào thi công.
- Tăng cường công tác quản lý; khoán đi đôi với quản; phân cấp mạnh cho cơ sở; gắn trách nhiệm người đứng đầu vào từng công việc cụ thể; gắn quyền hạn đi đôi với trách nhiệm; quyền lợi đi đôi với nghĩa vụ, kết hợp công tác tạo dựng việc làm với tổ chức sản xuất và hạch toán; khuyến khích cá nhân tự bỏ vốn đầu tư, làm tốt công tác nghiệm thu thanh toán và thu hồi công nợ để giảm vốn vay.
- Xây dựng hệ thống quy chế quản lý đúng luật, thông thoáng, hợp lý, đảm bảo hài hòa các lợi ích: Nhà nước, doanh nghiệp, người lao động và các cổ đông. Phân phối tiền lương hợp lý trên cơ sở gắn quyền lợi của người lao động với năng suất, chất

lượng sản phẩm và sự nghiệp phát triển của Công ty. Duy trì nghiêm kỷ luật lao động và các quy định về an toàn Vệ sinh lao động – Phòng chống cháy nổ - An toàn giao thông; kiên quyết không để xảy ra vụ việc mất an toàn nghiêm trọng trong mọi lĩnh vực.

- Tăng cường hơn nữa mối đoàn kết nội bộ, minh bạch trong tài chính; làm tốt công tác tư tưởng cho người lao động, xây dựng đời sống văn hóa tinh thần và phúc lợi công cộng ngày một cải thiện, tạo sự đồng thuận cao. Xây dựng thương hiệu Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96 ngày càng phát triển bền vững.



Phan Xuân Bằng



Đà Nẵng, ngày tháng 6 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2022 và Phương hướng hoạt động năm 2023 của Ban kiểm soát

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96.

Ban kiểm soát (BKS) Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96 xin gửi tới Đại hội đồng cổ đông Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ trong năm 2022 và Phương hướng hoạt động năm 2023 như sau:

I. Kết quả hoạt động của ban kiểm soát năm 2022:

1. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trên cơ sở kế hoạch đã được Đại hội cổ đông (ĐHCD) thường niên năm 2022 thông qua, Ban kiểm soát thực hiện nghiêm túc, trung thực, kiểm tra giám sát thường xuyên hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Ban kiểm soát giám sát hoạt động điều hành của Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban giám đốc để đảm bảo hoạt động của Công ty phù hợp với các quy định của pháp luật, điều lệ, quy chế của Công ty bao gồm các nội dung sau:

- Thực hiện công tác giám sát việc chấp hành các Nghị quyết ĐHCĐ, Nghị quyết của HĐQT Công ty;
- Ban kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT và các cuộc họp khác của Công ty nhằm duy trì thường xuyên công tác giám sát và nắm bắt thông tin về tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty và đóng góp ý kiến trong việc thực hiện các nhiệm vụ và mục tiêu mà Đại hội đồng cổ đông giao cho;
- Định kỳ thực hiện việc kiểm tra thẩm định báo cáo tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động của Công ty;
- Thực hiện các công tác khác theo quyền hạn và chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

2. Các phiên họp của Ban kiểm soát năm 2022:

Ban kiểm soát đã tổ chức các phiên họp thường kỳ ba tháng một lần theo đúng trình tự, thủ tục, nguyên tắc được quy định tại Điều lệ của Công ty và Quy chế hoạt động, chế độ làm việc của Ban Kiểm soát. Nội dung các phiên họp đều tập trung đánh giá, kiến nghị với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty về:

- Tình hình thực hiện công tác Sản xuất kinh doanh (SXKD) của Công ty;
- Đánh giá tình hình tài chính của Công ty;



– Các nội dung khác liên quan đến các hoạt động SXKD, đầu tư, tuyển dụng... của Công ty, đưa ra các kiến nghị, đề xuất nhằm chỉnh sửa, hoàn thiện và đạt hiệu quả cao nhất.

3. Thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát:

Thực hiện việc chi trả tiền lương và thù lao cho Ban kiểm soát theo đúng quy định của pháp luật và Nghị quyết ĐHCĐ năm 2022 đã thông qua. Tổng tiền lương và thù lao của Ban kiểm soát năm 2022 là: 411,2 triệu đồng.

II. Kết quả công tác giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác tài chính và quản lý các mặt công tác khác của Công ty năm 2022.

1. Kết quả giám sát thực hiện nhiệm vụ SXKD của Công ty:

Mặc dù tình hình kinh tế sau đại dịch Covid 19 rất khó khăn, lạm phát tăng cao, giá cả biến động liên tục, ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Nhưng với sự điều hành tích cực, năng động, trách nhiệm, sự sát sao trong điều hành, tâm huyết với công việc của Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc, chỉ huy các cơ quan, đơn vị cùng với tinh thần đoàn kết thống nhất, quyết tâm vượt khó, cán bộ, công nhân viên, người lao động trong Công ty và sự đồng thuận của quý cổ đông, Công ty đã nỗ lực phấn đấu đạt được kết quả như sau:

2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu trong hoạt động SXKD:

| Chỉ tiêu | Đơn vị tính | Kế hoạch năm 2022 | Thực hiện năm 2022 | Thực hiện Kế hoạch (%) |
|-------------------------|-------------|-----------------------|----------------------|------------------------|
| Giá trị sản xuất | 1.000 đ | 1.850.000.000 | 2.213.027.564 | 120 |
| Tổng vốn điều lệ tại DN | 1.000 đ | 124.197.870 | 124.197.870 | 100 |
| Tổng doanh thu | 1.000 đ | 1.670.000.000 | 2.217.087.835 | 133 |
| Lợi nhuận trước thuế | 1.000 đ | 25.050.000 | 25.498.326 | 102 |
| Lợi nhuận sau thuế | 1.000 đ | 20.040.000 | 20.307.136 | 101 |
| Tỷ lệ chia cổ tức | % | 65% LNST (~10,49%) | 65% LNST (~10,6%) | 101 |
| Thu nhập bình quân | 1.000 đ | 13.480 | 13.502 | 100 |

3. Kết quả giám sát hoạt động công tác Tài chính:

Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán CPA (Việt Nam). Tại báo cáo tài chính năm 2022, ý kiến của kiểm toán như sau:

“Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2022, cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng

ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính”.

Ban kiểm soát thực hiện thẩm định các báo cáo tài chính hàng quý và năm của Công ty. Ban kiểm soát nhất trí với báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH kiểm toán CPA (Việt Nam) về tình hình tài chính của Công ty ngày 31/12/2022. Công ty thực hiện việc mở sổ, ghi chép, hạch toán các nghiệp vụ kinh tế tài chính phát sinh một cách thường xuyên liên tục. Hệ thống các báo cáo được thực hiện mau chóng kịp thời, đáp ứng yêu cầu.

4. Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc:

Qua quá trình giám sát các hoạt động quản trị kinh doanh của Công ty và qua việc thẩm tra các Báo cáo Tài chính Quý, Báo cáo tài chính bán niên và Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty, Ban Kiểm soát đánh giá như sau:

- HĐQT, Ban Giám đốc đã tuân thủ đầy đủ các quy định của Pháp luật trong quản lý điều hành. Các thành viên HĐQT, Ban Giám đốc đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của Điều lệ và Nghị quyết của ĐHCĐ thông qua năm 2022.
- Ban giám đốc đã thực hiện tốt công tác dự báo, hạn chế thấp nhất những rủi ro trong sản xuất. Từ đó, xây dựng chiến lược sản xuất kinh doanh phù hợp và điều hành thi công tất cả các công trình đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng đáp ứng yêu cầu của các hợp đồng, hài lòng các chủ đầu tư, tạo thương hiệu riêng cho Thành An 96, góp phần đem lại hiệu quả nhất định.
- Đối với cổ đông: Trong năm 2022, Ban kiểm soát Công ty không nhận được đơn yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông có tỷ lệ và thời gian sở hữu cổ phần theo quy định tại Điều lệ Công ty.

III. Phương hướng hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023:

Với kết quả đạt được và đúc rút kinh nghiệm trong công tác giám sát hoạt động SXKD, công tác Tài chính và các mặt hoạt động của Công ty trong năm 2022. Được sự ủng hộ, giúp đỡ, tạo mọi điều kiện thuận lợi của HĐQT, Ban Giám đốc Công ty và của các ngành, các cấp. Ban kiểm soát có nhiều thuận lợi để tiếp cận và triển khai các mặt công tác theo kế hoạch. Tuy nhiên các thành viên trong Ban kiểm soát do một số phải kiêm nhiệm nên công việc khi triển khai sẽ còn gặp nhiều khó khăn. Ban kiểm soát xây dựng phương hướng hoạt động năm 2023 như sau:

- Giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty, tình hình thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội Đồng cổ đông, Hội đồng quản trị của Công ty.
- Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các hoạt động điều hành, quản lý kinh doanh theo chức năng, nhiệm vụ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty.
- Giám sát các kế hoạch, tình hình triển khai hoạt động kinh doanh của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý điều hành hoạt động SXKD, trong công tác kế toán, thống kê và báo cáo tài chính hàng quý, 6 tháng và báo cáo năm của Công ty.
- Trình thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh hằng năm của Công ty và báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT lên Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.
- Các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

IV. Các đề xuất, kiến nghị:

Trên cơ sở kết quả giám sát hoạt động kinh doanh, công tác quản trị, điều hành của HĐQT và Ban giám đốc, số liệu Báo cáo tài chính năm 2022, Ban Kiểm soát đề xuất, kiến nghị Đại hội đồng cổ đông các nội dung sau:

1. Thông qua Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96 năm 2022 đã được Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam thực hiện kiểm toán độc lập và Ban kiểm soát thẩm định, rà soát;

2. Thông qua báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022 và định hướng hoạt động năm 2023.

Công tác giám sát trong điều kiện hết sức khó khăn, nhận thức rõ trách nhiệm của mình. Ban kiểm soát chúng tôi xin hứa với các quý cổ đông sẽ mang hết tinh thần trách nhiệm trong công tác, thực hiện tốt chức năng giám sát, với mục tiêu chung để Công ty nâng cao hiệu quả tổ chức, quản lý hoạt động, phát triển bền vững.

Chúng tôi cũng rất mong tiếp tục nhận được quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi để chúng tôi hoàn thành tốt nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông đã tin tưởng giao cho.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua ./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Trần Thị Diệu Thúy

Số : /BC-HĐQT

Đà Nẵng, ngày tháng 6 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả đầu tư, thanh xử lý tài sản năm 2022 và kế hoạch đầu tư, thanh xử lý tài sản năm 2023

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96 (Thành An 96) xin gửi tới quý cổ đông báo cáo về kết quả đầu tư, thanh xử lý tài sản năm 2022 và kế hoạch đầu tư, thanh xử lý tài sản năm 2023 các nội dung như sau:

I. Kết quả đầu tư, thanh xử lý tài sản năm 2022:

1. Kết quả thực hiện đầu tư:

1.1. Về Xây dựng Cơ bản:

Trong năm, thực hiện cải tạo trụ sở Công ty và sửa chữa trụ sở XN54 với giá trị 2.252 tỷ đồng

(Chi tiết kèm theo tại phụ lục 01/KQĐT-2023)

1.2. Về đầu tư Xe máy - Thiết bị, dụng cụ quản lý:

Trong năm, Công ty đã đầu tư mua mới 01 thiết bị máy vận năng cho phòng thí nghiệm LAD 1051; 04 danh mục thiết bị máy Toàn đạc, 01 Tivi 65inch, 04 máy photocopy; 02 bộ bàn ăn cơ quan Công ty và 04 bồn chứa dầu phục vụ thi công công trình với giá trị đầu tư là: 1,421 tỷ đồng.

(Chi tiết kèm theo tại phụ lục 01/KQĐT-2023)

2. Kết quả thanh xử lý và bán tài sản thu hồi vốn:

Theo đề nghị của các đơn vị, Công ty đã báo cáo đề nghị Bình đoàn cho phép thanh xử lý tài sản loại khỏi biên chế gồm 51 danh mục trong đó có 08 danh mục bán thu hồi vốn, 43 danh mục bán thanh lý và đã được Tổng Công ty Thành An chấp thuận. Số Xe máy - Thiết bị đã được Công ty bán thu hồi và đấu giá thanh lý tài sản với tổng số tiền là: 3,292 tỷ đồng.

(Chi tiết kèm theo tại phụ lục 02/KQTXL-2023)

3. Đánh giá chung về kết quả đầu tư, thanh xử lý tài sản:

- Công tác đầu tư tăng năng lực sản xuất theo nhu cầu của đơn vị, quá trình đầu tư thực hiện theo đúng trình tự thủ tục, đúng quy chế đã ban hành. Sau đầu tư đơn vị quản lý sử dụng đúng mục đích, phát huy hiệu quả làm việc.

- Việc thanh xử lý và bán tài sản thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước, Quân đội, Tổng Công ty Thành An và quy chế Quản lý đầu tư và sử dụng thiết bị xe máy, dụng cụ thi công của Công ty.

II. Kế hoạch đầu tư, thanh xử lý tài sản năm 2023:

1. Kế hoạch đầu tư:

1.1. Đầu tư Xây dựng cơ bản:

Công ty đã báo cáo Binh đoàn Đề xuất Chủ trương Đầu tư xây dựng Công trình Trụ sở làm việc các đơn vị thành viên thuộc Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96 (Binh đoàn 11) khu vực phía Bắc (tại TP Hà Nội) với giá trị dự kiến là 20,36 tỷ đồng.

(Chi tiết kèm theo tại phụ lục 03/KHĐT-2023)

1.2. Đầu tư Xe máy - Thiết bị:

Để tăng năng lực sản xuất, căn cứ kế hoạch biện pháp, tiến độ các công trình đang và chuẩn bị thi công, kế hoạch bố trí vốn của các gói thầu Đơn vị đang tiếp thị. Theo đề nghị của các đơn vị năm 2023. Hội đồng Quản trị dự kiến đầu tư: 29 danh mục Phương tiện đường thủy, Xe máy - Thiết bị với tổng giá trị đầu tư dự kiến: 48,818 tỷ đồng. Các loại Phương tiện đường thủy, Xe máy - Thiết bị đầu tư để phục vụ thi công các công trình đang thi công và một số dự án sắp tới triển khai.

(Chi tiết kèm theo tại phụ lục 03/KHĐT-2023)

2. Kế hoạch thanh xử lý tài sản:

Căn cứ vào số lượng, chất lượng Xe máy - Thiết bị thi công hiện có của Công ty. Đề nghị đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chỉ đạo rà soát lại toàn bộ XMTB, TCSĐ khác phân loại cấp 5 đã hết khấu hao, không có nhu cầu sử dụng đề xuất cho phép thanh xử lý tài sản loại ra khỏi biên chế theo đúng quy định.

(Chi tiết kèm theo tại phụ lục 04/KH TXL-2023)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Đà Nẵng, ngày tháng 6 năm 2023

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phan Xuân Bằng

KẾT QUẢ THỰC HIỆN ĐẦU TƯ TBXM NĂM 2022

ĐVT: đồng

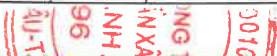
| TT | Tên thiết bị xe máy | Đơn vị tính | Thông số đặc trưng | Chất lượng | Xuất xứ | Số lượng | Tổng cộng (số tiền) | Nguồn vốn | | | Ghi chú |
|-----------|---|-------------|--------------------|------------|---------|----------|----------------------|-----------|-----------------|----------------------|---------|
| | | | | | | | | Vốn DA | Vay tín dụng NH | Vốn tự có | |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) | (9) | (10) | (11) | (12) |
| A | Dự án đầu tư XDCB | | | | | | 2.252.869.770 | - | - | 2.252.869.770 | |
| 1 | Công trình: Cải tạo trụ sở Công ty CPXL Thành An 96 | cái | | | VN | | 2.021.028.000 | | | 2.021.028.000 | Công ty |
| 2 | Công trình: Sửa chữa Trụ sở XN54 | cái | | | VN | | 231.841.770 | | | 231.841.770 | XN54 |
| B | Trang thiết bị, DC Quản lý | | | | | | 1.421.356.177 | - | - | 1.421.356.177 | |
| I | Trang thiết bị | | | | | | 637.542.086 | - | - | 637.542.086 | |
| 1 | Máy kéo nén vạn năng (phòng thí nghiệm) | chiếc | | Mới 100% | TQ | 1 | 175.000.000 | | | 175.000.000 | XN54 |
| 2 | Máy toàn đạc điện tử Geomax ZOOM 10-2 | chiếc | ZOOM 10-2 | Mới 100% | Singapo | 1 | 86.363.636 | | | 86.363.636 | Đội 41 |
| 3 | Máy toàn đạc điện tử Geomax ZOOM 10-2 | chiếc | ZOOM 10-2 | Mới 100% | Singapo | 1 | 86.363.636 | | | 86.363.636 | Đội 2 |
| 4 | Máy toàn đạc điện tử Leica TS-03 5" | chiếc | Leica TS-03 5" | Mới 100% | Singapo | 1 | 130.092.592 | | | 130.092.592 | P.KH |
| 5 | Máy toàn đạc điện tử Leica TS07 5"R500 | chiếc | Leica TS07 5"R500 | Mới 100% | Singapo | 1 | 159.722.222 | | | 159.722.222 | XN54 |
| II | Thiết bị quản lý | | | | | | 783.814.091 | - | - | 783.814.091 | |
| 1 | TiviSmart LG 4k 65inch | chiếc | | Mới 100% | VN | 1 | 38.181.818 | | | 38.181.818 | Công ty |
| 2 | Máy photocopy Cannon IR2635i | chiếc | Cannon IR2635i | Mới 100% | VN | 1 | 89.100.000 | | | 89.100.000 | Công ty |
| 3 | Máy photocopy Cannon IR2635i | chiếc | Cannon IR2635i | Mới 100% | VN | 1 | 89.100.000 | | | 89.100.000 | Công ty |
| 4 | Máy photocopy Ricoh MP6055SP | chiếc | MP6055SP | Mới 100% | VN | 1 | 45.200.000 | | | 45.200.000 | CNQT |
| 5 | Máy photocopy Ricoh MP6055SP | chiếc | MP6055SP | Mới 100% | VN | 1 | 45.200.000 | | | 45.200.000 | CNQT |
| 6 | Bộ bàn ăn Alma | chiếc | 1,2mx3,0m | Mới 100% | VN | 1 | 113.152.500 | | | 113.152.500 | Công ty |
| 7 | Bộ bàn ăn Alma | chiếc | 1,2mx3,0m | Mới 100% | VN | 1 | 113.152.500 | | | 113.152.500 | Công ty |
| 8 | Bồn chứa dầu Diesel dày 5 ly 25m3 | chiếc | 25m3 | Mới 100% | VN | 1 | 61.363.636 | | | 61.363.636 | CNQT |
| 9 | Bồn chứa dầu Diesel dày 5 ly 25m3 | chiếc | 25m3 | Mới 100% | VN | 1 | 61.363.637 | | | 61.363.637 | CNQT |
| 10 | Bồn chứa dầu Diesel 25m3 | chiếc | 25m3 | Mới 100% | VN | 1 | 64.000.000 | | | 64.000.000 | CNQT |
| 11 | Bồn chứa dầu Diesel 25m3 | chiếc | 25m3 | Mới 100% | VN | 1 | 64.000.000 | | | 64.000.000 | CNQT |
| | TỔNG CỘNG A+B | | | | | | 3.674.225.947 | 0 | 0 | 3.674.225.947 | |

KẾT QUẢ THANH XỬ LÝ VÀ BÁN TÀI SẢN THU HỒI VỐN NĂM 2022

Đơn vị tính: đồng

| TT | TÊN TBXM, CHỨNG LOẠI, NHÃN HIỆU | Số thẻ | ĐVT | Số lượng | Năm SX | Năm SD | Công Suất | Nguyên giá | Khấu hao lũy kế | Giá trị còn lại | Giá trị đấu giá |
|------------|--|--------|-------|-----------|--------|--------|-------------------|-----------------------|-----------------------|--------------------|----------------------|
| A | XMTB CÒN KHẤU HAO BÁN THU HỒI VỐN | | | 8 | | | | 15.566.127.273 | 15.023.510.005 | 542.617.268 | 643.000.000 |
| I | Phương tiện vận chuyển | | | 0 | | | | | | | - |
| II | Thiết bị làm đất | | | 5 | | | | 11.200.218.182 | 10.792.714.545 | 407.503.637 | 514.000.000 |
| 1 | Máy đào bánh xích Caterpillar 350 | 658 | chiếc | 1 | 2008 | 2017 | | 1.607.272.727 | 1.580.484.844 | 26.787.883 | 105.000.000 |
| 2 | Máy đào bánh xích Caterpillar 345B-2 | 656 | chiếc | 1 | 2003 | 2017 | 239(kW)/2000 vph | 2.117.272.727 | 2.081.984.844 | 35.287.883 | 102.000.000 |
| 3 | Máy đào bánh xích Caterpillar 345B-2 | 657 | chiếc | 1 | 2002 | 2017 | 239(kW)/2000vph | 3.093.854.546 | 3.042.290.301 | 51.564.245 | 102.000.000 |
| 4 | Máy đào bánh xích Caterpillar 375 | 673 | chiếc | 1 | | 2017 | | 2.990.909.091 | 2.766.590.914 | 224.318.177 | 175.000.000 |
| 5 | Xe lưung Sakai SV520DH | 662 | chiếc | 1 | 2016 | 2017 | 83.3(kW)/2100vph | 1.390.909.091 | 1.321.363.642 | 69.545.449 | 30.000.000 |
| III | Thiết bị nâng hạ | | | 1 | | | | 3.590.909.091 | 3.471.212.127 | 119.696.964 | 102.000.000 |
| 1 | Xe cầu bánh xích Hitachi KH180-3 | 661 | chiếc | 1 | 1992 | 2017 | 110.3(kW)/2000vph | 3.590.909.091 | 3.471.212.127 | 119.696.964 | 102.000.000 |
| IV | Thiết bị làm bê tông | | | 1 | | | | 600.000.000 | 587.500.000 | 12.500.000 | 20.000.000 |
| 1 | Bộ trạm trộn bê tông 30-35m3/h | 685 | chiếc | 1 | 2017 | 2018 | 30-35 m3/h | 600.000.000 | 587.500.000 | 12.500.000 | 20.000.000 |
| V | Thiết bị khác | | | 1 | | | | 175.000.000 | 172.083.333 | 2.916.667 | 7.000.000 |
| 1 | Búa đập đá | 693 | chiếc | 1 | 2019 | 2020 | | 175.000.000 | 172.083.333 | 2.916.667 | 7.000.000 |
| B | XMTB HẾT KHẤU HAO BÁN THANH LÝ | | | 43 | | | | 47.561.376.755 | 47.561.376.755 | - | 2.405.600.000 |
| I | Phương tiện vận chuyển | | | 8 | | | | 17.089.104.028 | 17.089.104.028 | - | 1.235.000.000 |
| 1 | Xe chuyển trộn BT Kmaz 57K-4108 | 690 | chiếc | 1 | 2003 | 2017 | 176(kW)/2200vph | 331.818.182 | 331.818.182 | - | 7.000.000 |
| 2 | Xe chuyển trộn BT Kmaz 57K-4378 | 691 | chiếc | 1 | 2003 | 2017 | 176(kW)/2200vph | 331.818.182 | 331.818.182 | - | 7.000.000 |
| 3 | Xe ô tải gắn cầu JAC HFC1083K | 683 | chiếc | 1 | 2015 | 2017 | 100(kW)/2500vph | 527.272.727 | 527.272.727 | - | 12.000.000 |
| 4 | Tàu chở hàng LA-06513 | 675 | chiếc | 1 | 2007 | 2017 | 2.5(KVA)/1.8(kW) | 5.048.850.527 | 5.048.850.527 | - | 61.000.000 |
| 5 | Tàu hút cát | 680 | chiếc | 1 | 2017 | 2017 | 350CV | 896.369.091 | 896.369.091 | - | 10.000.000 |
| 6 | Sà lan 900 tấn | 672 | chiếc | 1 | 2013 | 2017 | 0 | 3.492.545.455 | 3.492.545.455 | - | 85.000.000 |
| 7 | Sà lan 01859 | 574 | chiếc | 1 | 2002 | 2015 | 690 tấn | 1.763.636.364 | 1.763.636.364 | - | 325.000.000 |
| 8 | Sà lan Thành An TS15 | 631 | chiếc | 1 | 2000 | 2015 | 1468 tấn | 4.696.793.500 | 4.696.793.500 | - | 728.000.000 |
| II | Thiết bị làm đất | | | 21 | | | | 25.924.090.908 | 25.924.090.908 | - | 1.088.000.000 |
| 1 | Xe đào bánh lốp Komatsu PW170ES-6K | 638 | chiếc | 1 | 1998 | 2017 | 91.2(kW)/2500vph | 909.090.909 | 909.090.909 | - | 20.000.000 |
| 2 | Máy xúc lật bánh lốp Komatsu WA100-3EA | 666 | chiếc | 1 | 2004 | 2017 | 63(kW)/2400vph | 880.000.000 | 880.000.000 | - | 10.000.000 |
| 3 | Máy san Komatsu GD405A-2 | 667 | chiếc | 1 | 1987 | 2017 | 84.6(kW)/2500vph | 863.636.364 | 863.636.364 | - | 15.000.000 |
| 4 | Máy ủi bánh xích Komatsu D50P-16 | 639 | chiếc | 1 | 1990 | 2017 | 110(kW)/1900vph | 663.636.364 | 663.636.364 | - | 20.000.000 |
| 5 | Máy đào Komatsu PC75 | 674 | chiếc | 1 | 1997 | 2017 | 40.5(kW)/1750vph | 463.636.364 | 463.636.364 | - | 10.000.000 |
| 6 | Máy đào Hitachi EX700 | 557 | chiếc | 1 | KXĐ | 2015 | 309 Kw | 2.318.181.818 | 2.318.181.818 | - | 60.000.000 |

| TT | TÊN TBXM, CHỨNG LOẠI, NHÃN HIỆU | Số thẻ | ĐVT | Số lượng | Năm SX | Năm SD | Công Suất | Nguyên giá | Khấu hao lũy kế | Giá trị còn lại | Giá trị đấu giá |
|------------|---------------------------------------|--------|-------|-----------|--------|--------|------------------|-----------------------|-----------------------|--------------------|----------------------|
| 7 | Máy đào Hitachi EX450H-5 | 527 | chiếc | 1 | 2000 | 2015 | 226 Kw | 2.000.000.000 | 2.000.000.000 | - | 50.000.000 |
| 8 | Máy đào KOMATSU PC650LC-3 | 532 | chiếc | 1 | 1990 | 2015 | 302 Kw | 1.954.545.455 | 1.954.545.455 | - | 59.000.000 |
| 9 | Máy đào HITACHI EX450LC-5 | 533 | chiếc | 1 | 1999 | 2015 | 224 Kw | 1.681.818.182 | 1.681.818.182 | - | 42.000.000 |
| 10 | Máy đào bánh xích HITACHI ZX600LC | 495 | chiếc | 1 | 2006 | 2016 | 2,9 m3 | 2.372.727.273 | 2.372.727.273 | - | 115.000.000 |
| 11 | Máy đào bánh xích HITACHI EX400-1 | 549 | chiếc | 1 | 1998 | 2015 | 1,6m3 | 1.045.454.545 | 1.045.454.545 | - | 98.000.000 |
| 12 | Máy đào bánh xích Komatsu PC290LC-6K | 597 | chiếc | 1 | 2000 | 2016 | 1,2 m3 | 1.166.363.636 | 1.166.363.636 | - | 57.000.000 |
| 13 | Máy đào bánh lốp Komatsu PW170ES-6K | 598 | chiếc | 1 | 2000 | 2016 | 0,7 m3 | 915.909.091 | 915.909.091 | - | 33.000.000 |
| 14 | Máy đào bánh xích KOMATSU PC290NLC-6K | 510 | chiếc | 1 | 2001 | 2015 | 1,16m3 | 1.115.151.515 | 1.115.151.515 | - | 57.000.000 |
| 15 | Máy đào bánh xích KOMATSU PC300LC-3 | 511 | chiếc | 1 | 1984 | 2015 | 1,2m3 | 751.515.151 | 751.515.151 | - | 62.000.000 |
| 16 | Máy đào bánh xích HITACHI EX600H-5 | 512 | chiếc | 1 | 2000 | 2015 | 3m3 | 1.933.333.334 | 1.933.333.334 | - | 110.000.000 |
| 17 | Máy đào bánh xích KUBOTA KX040 | 548 | chiếc | 1 | 1992 | 2015 | 0,25m3 | 168.181.818 | 168.181.818 | - | 10.000.000 |
| 18 | Máy đào bánh xích Komatsu PC650-3 | 595 | chiếc | 1 | 1988 | 2016 | 2,8m3 | 1.797.272.727 | 1.797.272.727 | - | 120.000.000 |
| 19 | Máy đào bánh xích Hitachi ZX500 LCH | 596 | chiếc | 1 | 2000 | 2016 | 2,07 m3 | 1.696.363.636 | 1.696.363.636 | - | 95.000.000 |
| 20 | Xe lu rung Bomag BW214DH | 648 | chiếc | 1 | 2001 | 2017 | 27 tấn | 845.454.545 | 845.454.545 | - | 20.000.000 |
| 21 | Xe Lu rung Bomax BW 13D | 550 | chiếc | 1 | 2000 | 2015 | 20 tấn | 381.818.181 | 381.818.181 | - | 25.000.000 |
| III | Thiết bị nâng hạ | | | 1 | | | | 1.363.636.364 | 1.363.636.364 | - | 37.000.000 |
| 1 | Cần trục Tadano TR200 | 572 | chiếc | 1 | 1983 | 2015 | 20 tấn | 1.363.636.364 | 1.363.636.364 | | 37.000.000 |
| IV | Thiết bị làm bê tông | | | 5 | | | | 1.777.454.546 | 1.777.454.546 | - | 34.500.000 |
| 1 | Máy trộn bê tông JZC 350 | 650 | chiếc | 1 | 2016 | 2017 | 5.5kW | 69.090.909 | 69.090.909 | | 2.000.000 |
| 2 | Máy trộn bê tông JZC350 - Ung Giang | 684 | chiếc | 1 | 2016 | 2017 | 350L/1 mẻ trộn | 67.727.273 | 67.727.273 | | 2.000.000 |
| 3 | Trạm trộn JS500 | 681 | chiếc | 1 | 2015 | 2017 | 30m3/h | 627.272.727 | 627.272.727 | | 20.000.000 |
| 4 | Bộ trạm trộn bê tông | 660 | chiếc | 1 | 2015 | 2018 | 60 m3/h | 837.727.273 | 837.727.273 | | 10.000.000 |
| 5 | Máy trộn bê tông JZC 350L | 589 | chiếc | 1 | 2014 | 2015 | 10-14 m3/h | 175.636.364 | 175.636.364 | | 500.000 |
| V | Thiết bị khác | | | 8 | | | | 1.407.090.909 | 1.407.090.909 | 0 | 11.100.000 |
| 1 | Máy toàn đạc Sokia CX105 | 625 | chiếc | 1 | 2016 | 2016 | Độ phóng đại 30x | 118.181.818 | 118.181.818 | - | 300.000 |
| 2 | Máy toàn đạc điện tử Leica TS06 Plus | 640 | chiếc | 1 | 2016 | 2017 | Độ phóng đại 30x | 145.454.545 | 145.454.545 | - | 300.000 |
| 3 | Máy phát điện + hàn Yanmar | 651 | chiếc | 1 | KXĐ | 2017 | 9.9kVA | 34.545.455 | 34.545.455 | - | 2.000.000 |
| 4 | Máy phát điện John Deere | 682 | chiếc | 1 | 2009 | 2017 | 250KVA | 309.000.000 | 309.000.000 | - | 2.000.000 |
| 5 | Máy phát điện Misubishi 200KVA | 663 | chiếc | 1 | 2012 | 2017 | 200kVA | 440.000.000 | 440.000.000 | - | 2.000.000 |
| 6 | Máy phát điện Denyo DCA90ESH 40W | 665 | chiếc | 1 | KXĐ | 2017 | 40kW | 127.272.727 | 127.272.727 | - | 2.000.000 |
| 7 | Máy phát điện Mitsubishi MGP250 KVA | 692 | chiếc | 1 | 2012 | 2018 | 250KVA | 163.636.364 | 163.636.364 | - | 2.000.000 |
| 8 | Máy ép thủy lực | 624 | chiếc | 1 | 2016 | 2016 | | 69.000.000 | 69.000.000 | - | 500.000 |
| | TỔNG CỘNG A+B | | | 51 | | | | 63.127.504.028 | 62.584.886.760 | 542.617.268 | 3.048.600.000 |
| | THUẾ GTGT 8% | | | | | | | | | | 243.888.000 |
| | TỔNG CỘNG SAU THUẾ | | | | | | | | | | 3.292.488.000 |



 NG 1
 NH
 NH XÃ
 96
 0010

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ XMTB NĂM 2023

Đơn vị tính: đồng

| TT | Tên thiết bị xe máy | Đơn vị tính | Thông số kỹ thuật | Xuất xứ | Năm SX | Số lượng | Thành tiền (VNĐ) | Nguồn vốn | | | Ghi chú |
|------------|---|-------------|-------------------|----------|--------|-----------|-----------------------|-----------------------|------------------------|-----------------------|---------|
| | | | | | | | | Vốn Dự án | Vay tín dụng ngân hàng | Vốn tự có | |
| A | Dự án đầu tư XDCB | | | | | 1 | 20.360.000.000 | - | | 20.360.000.000 | |
| 1 | Trụ sở làm việc các đơn vị thành viên thuộc Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96 (Bình đoàn 11) khu vực phía Bắc (tại TP Hà Nội) | cái | | | 2023 | 1 | 20.360.000.000 | | | 20.360.000.000 | |
| B | Đầu tư trang thiết bị | | | | | 29 | 48.818.000.000 | 24.409.000.000 | - | 24.409.000.000 | |
| I | Công trình KTS 21 | | | | | 3 | 11.900.000.000 | 5.950.000.000 | - | 5.950.000.000 | |
| 1 | Sà lan Thành Tuyến 03 | chiếc | 626 tấn | VN | 2016 | 1 | 3.300.000.000 | 1.650.000.000 | | 1.650.000.000 | CNQT |
| 2 | Sà lan Thành Tuyến 05 | chiếc | 852 tấn | VN | 2015 | 1 | 3.400.000.000 | 1.700.000.000 | | 1.700.000.000 | CNQT |
| 3 | Tàu kéo Thành An 22 | chiếc | 1000CV | VN | 2019 | 1 | 5.200.000.000 | 2.600.000.000 | | 2.600.000.000 | CNQT |
| II | Doanh trại Sỡ CHQK5 | | | | | 3 | 3.338.000.000 | 1.669.000.000 | 0 | 1.669.000.000 | |
| 1 | Cần trục tháp | Chiếc | Potain MC175C | Pháp | 2015 | 1 | 2.010.800.000 | 1.005.400.000 | | 1.005.400.000 | XN54 |
| 2 | Vận thăng lồng đôi | Chiếc | SUMO SM200/200 | VN | 2023 | 1 | 1.192.200.000 | 596.100.000 | | 596.100.000 | XN54 |
| 3 | Máy trộn bê tông | Chiếc | Lạc Hồng | VN | 2022 | 1 | 135.000.000 | 67.500.000 | | 67.500.000 | XN54 |
| III | CT KS Pulmal | | | | | 1 | 600.000.000 | 300.000.000 | 0 | 300.000.000 | |
| 1 | Vận thăng lồng đôi | Chiếc | LIFTEC | TQ | 2017 | 1 | 600.000.000 | 300.000.000 | | 300.000.000 | Đội 3 |
| IV | Các CT Đường giao thông QN | | | | | 22 | 32.980.000.000 | 16.490.000.000 | 0 | 16.490.000.000 | |
| 1 | Máy lu rung | Chiếc | JCB116D 25,6T | Ấn Độ | 2022 | 6 | 8.280.000.000 | 4.140.000.000 | | 4.140.000.000 | Công ty |
| 2 | Máy lu bánh thép | Chiếc | Sakai | Nhật | 2005 | 2 | 700.000.000 | 350.000.000 | | 350.000.000 | Công ty |
| 3 | Máy ủi bánh xích | Chiếc | Shangchai | TQ | 2022 | 6 | 10.800.000.000 | 5.400.000.000 | | 5.400.000.000 | Công ty |
| 4 | Máy đào bánh lốp | Chiếc | Sola 180W-Y 0,8m3 | Hàn Quốc | 2013 | 2 | 2.600.000.000 | 1.300.000.000 | | 1.300.000.000 | Công ty |
| 5 | Máy đào bánh lốp | Chiếc | Dosan DX140 | Hàn Quốc | 2013 | 2 | 2.600.000.000 | 1.300.000.000 | | 1.300.000.000 | Công ty |
| 6 | Máy đào bánh xích | Chiếc | Hitachi 1,2m3 | Nhật | 2016 | 4 | 8.000.000.000 | 4.000.000.000 | | 4.000.000.000 | Công ty |
| | TỔNG CỘNG A+B | | | | | 30 | 69.178.000.000 | 24.409.000.000 | 0 | 44.769.000.000 | |

TRANG THIẾT BỊ ĐỀ NGHỊ LOẠI KHỎI BIÊN CHẾ NĂM 2023

| Số TT | Loại, nhãn hiệu TBXM | Số thẻ | ĐVT | Số lượng | Kiểu loại máy | Nhãn hiệu; số đăng ký | Năm sản xuất | Năm sử dụng | Nguyên Giá | Giá trị còn lại đến 31/3/2023 | Địa điểm cất giữ | Ghi chú |
|-------|------------------------------------|--------|-------|----------|---------------|-----------------------|--------------|-------------|---------------|-------------------------------|--------------------------|---------|
| I | PHƯƠNG TIỆN VẬN TẢI | | | | | | | | - | - | | |
| II | MÁY MÓC, THIẾT BỊ | | | 2 | | | | | 3.009.090.909 | 709.581.057 | | |
| 1 | Cần trục tháp NTP model TCT 5512 | 473 | chiếc | 1 | Cần trục | NTP - TCT 5512 | 2014 | 2014 | 1.636.363.636 | 115.056.818 | CT KS Pullmal Quảng Bình | |
| 2 | Cần trục tháp TCT5512 + 10 đốt cầu | 676 | chiếc | 1 | Cần trục | TCT5512 | 2013 | 2017 | 1.372.727.273 | 594.524.239 | CT KS Pullmal Quảng Bình | |
| | TỔNG CỘNG (A+B) | | | 2 | | | | | 3.009.090.909 | 709.581.057 | | |

TỔNG CÔNG TY THÀNH AN
CÔNG TY CPXL THÀNH AN 96

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TT-HĐQT

Đà Nẵng, ngày tháng 6 năm 2023

TỜ TRÌNH

Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022
và kế hoạch kinh doanh, lợi nhuận, cổ tức năm 2023

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96

- Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96 đã được Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam kiểm toán;
- Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và định hướng phát triển của Công ty năm 2023.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022 và kế hoạch kinh doanh, lợi nhuận, cổ tức năm 2023 như sau:

1. Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch kinh doanh, lợi nhuận, cổ tức năm 2023: Thể hiện chi tiết theo Bảng báo cáo kết quả tài chính thực hiện 2022 và kế hoạch năm 2023 đính kèm.

2. Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt nội dung Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96 đã được Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam kiểm toán và ban hành ngày 29/3/2023.

Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022 của Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96 đã được đăng tải lên Website của Công ty theo địa chỉ: Thanhhan96.vn.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY
CỔ PHẦN XÂY LẮP
THÀNH AN
96

Phan Xuân Bằng



BÁO CÁO KẾT QUẢ TÀI CHÍNH THỰC HIỆN 2022 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2023
DOANH NGHIỆP: CÔNG TY CPXL THÀNH AN 96

Đơn vị: 1.000 đồng

| TT | Chỉ tiêu | ĐVT | Năm 2022 | | Thực hiện so với kế hoạch (%) | Kế hoạch năm 2023 | | Tỷ lệ tăng trưởng so 2022 (%) |
|-----------|---|---------|---------------|---------------|-------------------------------|------------------------------|------------------------|-------------------------------|
| | | | Kế hoạch | Thực hiện | | Tỷ lệ trích các quỹ năm 2023 | Chỉ tiêu kế hoạch 2023 | |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6=5/4 | 7 | 8 | 9=8/5 |
| 1 | Giá trị sản xuất | 1.000 đ | 1.850.000.000 | 2.213.027.564 | 120 | | 2.600.000.000 | 117 |
| 2 | Tổng vốn điều lệ tại DN | 1.000 đ | 124.197.870 | 124.197.870 | 100 | | 124.197.870 | 100 |
| 3 | Tổng doanh thu | 1.000 đ | 1.670.000.000 | 2.217.087.835 | 133 | | 2.300.000.000 | 104 |
| 4 | Lợi nhuận thực hiện trước thuế TNDN | 1.000 đ | 25.050.000 | 25.498.326 | 102 | | 23.000.000 | 90 |
| 5 | Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/doanh thu | % | 1,50 | 1,15 | 77 | | 1,00 | 87 |
| 6 | Thuế TNDN | 1.000 đ | 5.010.000 | 5.191.190 | 104 | | 4.600.000 | 89 |
| 7 | Lợi nhuận thực hiện sau thuế TNDN | 1.000 đ | 20.040.000 | 20.307.136 | 101 | | 18.400.000 | 91 |
| 8 | Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/doanh thu | % | 1,20 | 0,92 | 76 | | 0,80 | 87 |
| 9 | Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2021 | | | 461 | | | | |
| 10 | Tổng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (10) = (7)+(9) | | 20.040.000 | 20.307.597 | | | 18.400.000 | |
| 11 | Chia cổ tức và trích lập các quỹ | | | | | | | |
| 11.1 | Dự kiến chia cổ tức | 1.000 đ | 13.026.000 | 13.199.938 | 101 | (7)*65% | 11.960.000 | 91 |
| | Tỷ lệ chia cổ tức | % | 65% LNST | 65% LNST | | | 65% LNST | |
| 11.2 | Lợi nhuận còn lại sau khi chia cổ tức | 1.000 đ | 7.014.000 | 7.107.659 | | | 6.440.000 | |
| | - Quỹ đầu tư phát triển | 1.000 đ | 3.607.200 | 3.655.367 | | (7)*18% | 3.312.000 | |
| | - Quỹ khen thưởng - phúc lợi | 1.000 đ | 3.106.200 | 3.147.292 | | (7)*15,5% | 2.852.000 | |
| | - Quỹ khen thưởng BDH | 1.000 đ | 300.600 | 305.000 | | (7)*1,5% | 276.000 | |
| 12 | Trích khấu hao TSCĐ | 1.000 đ | 24.526.000 | 11.467.095 | 47 | | 12.058.000 | 105 |
| 13 | Thu nhập bình quân/người/tháng | 1.000 đ | 13.480 | 13.502 | 100 | | 13.585 | 101 |
| 14 | Thuế & các khoản phải nộp NS | 1.000 đ | 55.330.625 | 70.776.552 | 128 | | 75.000.000 | 106 |
| 15 | Thu hồi công nợ | 1.000 đ | 1.802.501.071 | 2.493.075.815 | 138 | | 2.274.521.000 | 91 |
| 16 | Tỷ lệ thu hồi công nợ/số phải thu | % | 80 | 89 | 111 | | 80 | 90 |

Số: /TT-HĐQT

Đà Nẵng, ngày tháng 6 năm 2023

TỜ TRÌNH

Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96 kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 như sau:

DVT: 1.000 đồng

| | |
|--|------------|
| 1. Tổng lợi nhuận thực hiện năm 2022 | 25.498.326 |
| 2. Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp | 5.191.190 |
| 3. Lợi nhuận sau thuế (LNST) năm 2022 | 20.307.136 |
| 4. LNST chưa phân phối năm 2021 | 461 |
| 5. Tổng LNST chưa phân phối (5) = (3)+(4) | 20.307.597 |
| 6. Chia cổ tức, trích lập các quỹ trong năm | 20.307.597 |
| Trong đó: | |
| 6.1. Chia cổ tức (65% LNST) | 13.199.938 |
| - Cổ tức phần vốn nhà nước (6.334.373 cổ phiếu) | 6.732.268 |
| - Cổ tức phần vốn Công đoàn (25.153 cổ phiếu) | 26.733 |
| - Cổ tức cho các cổ đông thiểu số (6.060.261 cổ phiếu) | 6.440.937 |
| 6.2. Trích lập các quỹ | 7.107.659 |
| - Quỹ đầu tư phát triển | 3.655.367 |
| - Quỹ khen thưởng phúc lợi | 3.147.292 |
| - Quỹ khen thưởng Ban điều hành | 305.000 |

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua./.

Đà Nẵng, ngày tháng 6 năm 2023



Phan Xuân Bằng



Đà Nẵng, ngày tháng 6 năm 2023

TỜ TRÌNH

Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96.

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96 kính trình Đại hội đồng cổ đông việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm, soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ năm 2023 như sau:

I. Tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập:

- Là đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín, được Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Bộ tài chính chấp thuận kiểm toán cho các công ty đại chúng và tổ chức niêm yết.
- Là đơn vị kiểm toán có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, đề cao đạo đức nghề nghiệp, có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm nhằm đảm bảo chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính.
- Chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu.

II. Đề xuất:

1. Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam.
2. Công ty TNHH kiểm toán Vaco.
3. Công ty TNHH kiểm toán – thẩm định giá và tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam.
4. Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn một trong bốn đơn vị kiểm toán nêu trên thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm, soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ năm 2023 theo đúng quy định hiện hành.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua ./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Trần Thị Diệu Thúy

Số: /TT-HĐQT

Đà Nẵng, ngày tháng 6 năm 2023

TỜ TRÌNH

Bổ sung ngành, nghề kinh doanh tại Công ty

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn Luật Doanh nghiệp (“**Luật doanh nghiệp 2020**”);
- Điều lệ của Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96 (“**Điều lệ**”).

Trên cơ sở các quy định của Luật Doanh nghiệp 2020, Điều lệ và tình hình sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96 kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua nội dung bổ sung ngành, nghề kinh doanh cho Công ty, cụ thể như sau:

1. Bổ sung ngành, nghề kinh doanh:

| STT | Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung | Mã ngành |
|-----|---|----------|
| 1 | Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu | 0899 |
| 2 | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng khác | 0990 |

2. Đại hội đồng cổ đông thống nhất giao cho Giám đốc Công ty – Người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96 thực hiện các thủ tục liên quan đến việc bổ sung ngành, nghề kinh doanh trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty tại Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Đà Nẵng theo đúng quy định của pháp luật.

3. Sửa đổi, bổ sung tại Điều 5 “Ngành nghề kinh doanh và phạm vi hoạt động của Công ty” của Điều lệ Công ty với các ngành nghề kinh doanh dự định bổ sung nêu trên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua ./.



Phan Xuân Bằng

Số: /TT-HĐQT

Đà Nẵng, ngày tháng 6 năm 2023

TỜ TRÌNH

Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018 – 2023 do hết nhiệm kỳ

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96

– Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 (“**Luật Doanh nghiệp 2020**”);

– Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 11/01/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật thuế thu nhập đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự (“**Luật số 03/2022/QH15**”);

– Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 (“**Luật Chứng khoán 2019**”);

– Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (“**Nghị định 155**”);

– Điều lệ Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96 (“**Điều lệ Công ty**”).

Theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Kiểm soát (BKS) Công ty nhiệm kỳ 2018 - 2023 sẽ hết nhiệm kỳ tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018 - 2023 do hết nhiệm kỳ để bầu cử HĐQT, BKS nhiệm kỳ mới:

Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018 - 2023:

- 1 Ông: Phan Xuân Bằng Chủ tịch HĐQT
- 2 Ông: Đặng Đình Khiêm Phó chủ tịch HĐQT
- 3 Ông: Hoàng Đức Trúc Thành viên HĐQT
- 4 Bà: Trịnh Thị Thu Hương Thành viên HĐQT
- 5 Ông: Nguyễn Xuân Hà Thành viên HĐQT độc lập

Thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2018 - 2023:

- 1 Bà: Trần Thị Diệu Thúy Trưởng Ban Kiểm soát

- 2 Bà: Mai Tố Loan Thành viên Ban Kiểm soát
3 Ông: Lâm Văn Công Thành viên Ban Kiểm soát

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CỘNG TY
CỔ PHẦN XÂY LẬP
THÀNH AN
96
QUẬN HÀI CHÂU - TP. HỒ CHÍ MINH
Phan Xuân Bằng

Số: /TT-HĐQT

Đà Nẵng, ngày tháng 6 năm 2023

TỜ TRÌNH

**Bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028
và kế hoạch tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023**

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96.

– Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 (“**Luật Doanh nghiệp 2020**”);

– Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 11/01/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật thuế thu nhập đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự (“**Luật số 03/2022/QH15**”);

– Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 (“**Luật Chứng khoán 2019**”);

– Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (“**Nghị định 155**”);

– Điều lệ Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96 (“**Điều lệ Công ty**”).

Năm 2023 là năm hết nhiệm kỳ 05 năm của Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS) Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96 (Công ty) nhiệm kỳ 2018 - 2023. Căn cứ theo quy định của Luật Doanh nghiệp 2020, Luật Chứng khoán 2019, Điều lệ Công ty, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc bầu thành viên HĐQT, BKS Công ty nhiệm kỳ 2023 - 2028 với các nội dung như sau:

1. Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 - 2028:

Số lượng: 05 thành viên, trong đó có 01 thành viên HĐQT độc lập.

Tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên HĐQT: Theo quy định tại Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều lệ Công ty.

2. Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 - 2028:

Số lượng: 03 thành viên.

Tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên BKS: Theo quy định tại Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều lệ Công ty.

Đại hội đồng cổ đông tiến hành bầu thành viên HĐQT, BKS Công ty nhiệm kỳ 2023-2028 theo Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, BKS đã được thông qua tại Đại hội.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CỔ PHẦN XÂY LẮP
THÀNH AN
96
QUẬN HẢI CHÂU - TP. ĐÀ NẴNG

Phan Xuân Bằng

Phan Xuân Bằng

DỰ THẢO



QUY CHẾ TỔ CHỨC HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023 CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP THÀNH AN 96

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 11/01/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các Văn bản hướng dẫn thi hành Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96.

CHƯƠNG I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi và đối tượng áp dụng

- 1.1. Quy chế này được áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 vào ngày 28/06/2023 (sau đây gọi là Đại hội) của Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96 (sau đây gọi tắt là “Công ty Thành An 96” hoặc “Công ty”).
- 1.2. Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người tham gia Đại hội, các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 2: Điều kiện tham dự Đại hội

- 2.1. Các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội (ngày 31/05/2023) có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội.
- 2.2. Cổ đông có thể thực hiện việc ủy quyền toàn bộ hoặc một phần số cổ phần của mình cho người khác thay mặt tham dự Đại hội.
- 2.3. Việc ủy quyền chỉ có hiệu lực pháp lý khi đáp ứng tất cả các điều kiện sau:

- a. Cổ đông điền đầy đủ các thông tin trên Giấy ủy quyền (theo mẫu của Công ty hoặc quy định của Luật Dân sự);
- b. Giấy ủy quyền có đầy đủ họ tên, địa chỉ liên lạc, số giấy tờ pháp lý của cổ đông ủy quyền, bên được ủy quyền; số lượng cổ phần có quyền biểu quyết được ủy quyền; nội dung, phạm vi ủy quyền; thời hạn ủy quyền; chữ ký và chức danh của người đại diện theo pháp luật (trường hợp cổ đông là tổ chức ủy quyền và/hoặc bên nhận ủy quyền là tổ chức) của bên ủy quyền và bên được ủy quyền.

CHƯƠNG II: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG, NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO ỦY QUYỀN, NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN VÀ CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 3: Quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền và người được ủy quyền

- 3.1 Quyền của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền và người được ủy quyền khi tham dự Đại hội
 - Được tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội và thực hiện biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty Thành An 96.
 - Mỗi cổ đông, đại diện cổ đông khi đến tham dự Đại hội đồng cổ đông sẽ được nhận 01 (một) Thẻ Biểu quyết, 01 (một) Phiếu Biểu quyết, trong đó có các thông tin về mã đại biểu tham dự và số phiếu biểu quyết của mình (01 (một) cổ phần sở hữu/đại diện sở hữu tương ứng với 01 (một) phiếu biểu quyết). Giá trị biểu quyết của Thẻ/Phiếu mà cổ đông, đại diện cổ đông đó nắm giữ tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông/đại diện cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các đại biểu có mặt tại Đại hội.
 - Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền hoặc người được ủy quyền tham dự Đại hội trực tiếp được thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung được báo cáo tại Đại hội;
 - Các cổ đông có quyền đưa ra ý kiến của mình về các nội dung của Đại hội tại phần thảo luận bằng cách giơ tay phát biểu hoặc ghi câu hỏi ra giấy;
 - Cổ đông hoặc người đại diện cổ đông đến sau khi cuộc họp đã khai mạc được đăng ký ngay và có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội sau khi đăng ký xong, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cổ đông đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

- 3.2 Nghĩa vụ của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền và người được ủy quyền khi tham dự Đại hội
- Tham dự hoặc ủy quyền tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Công ty và thực hiện quyền biểu quyết;
 - Các cổ đông hay đại diện cổ đông khi tới tham dự cuộc họp phải mang theo Thư mời họp, CMND/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu/ ĐKKD hoặc giấy tờ khác tương đương, Giấy ủy quyền, Thư mời họp của cổ đông ủy quyền và bản sao CMND/Thẻ căn cước công dân hoặc giấy tờ khác tương đương của cổ đông ủy quyền (nếu là người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) để xuất trình cho Ban Kiểm tra tư cách cổ đông khi đăng ký tham dự và phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội theo quy định;
 - Tuân thủ các quy định tại Quy chế này, sự điều khiển của Chủ tọa và tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

- 4.1 Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Hội đồng quản trị Công ty Thành An 96 quyết định thành lập.
- 4.2 Ban kiểm tra tư cách cổ đông thực hiện:
- Kiểm tra tư cách cổ đông, người đại diện theo ủy quyền hoặc người được ủy quyền tham dự Đại hội;
 - Phát các tài liệu, Phiếu Biểu quyết, Thẻ Biểu quyết cho cổ đông, người đại diện theo ủy quyền hoặc người được ủy quyền tham dự Đại hội;
 - Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội.
- 4.3 Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của mình.

Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu

- 5.1. Ban Kiểm phiếu do Ban Tổ chức đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua.
- 5.2. Ban Kiểm phiếu thực hiện:
- Hướng dẫn đại biểu cách thức biểu quyết, bầu cử;
 - Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông, đại diện cổ đông;
 - Tổ chức kiểm phiếu;
 - Lập biên bản kiểm phiếu và báo cáo kết quả kiểm phiếu trước Đại hội.

Mọi công việc kiểm tra, lập Biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu phải được Ban Kiểm phiếu làm việc trung thực, chính xác và phải chịu trách nhiệm về kết quả đó.



5.3. Ban Kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của mình.

Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của Ban Chủ tọa và Ban Thư ký

6.1 Ban Chủ tọa gồm Chủ tọa và một số thành viên do Đại hội biểu quyết thông qua, thực hiện điều khiển cuộc họp Đại hội.

6.2 Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông sẽ mang tính phán quyết cao.

6.3 Ban Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều khiển Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ, có trật tự đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.

6.4 Ban Chủ tọa có thể hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đến một thời điểm khác (phù hợp với quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty) và tại một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định mà không cần lấy ý kiến của Đại hội đồng cổ đông nếu xảy ra một trong các trường hợp sau đây:

- Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
- Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho các cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;
- Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

Thời gian hoãn tối đa không quá ba (03) ngày, kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.

6.5 Ban Thư ký do Ban Tổ chức đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua, thực hiện ghi chép Biên bản Đại hội, dự thảo Nghị quyết Đại hội và thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Ban Chủ tọa.

CHƯƠNG III: TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 7: Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông/đại diện cổ đông dự họp đại diện trên năm mươi phần trăm (50%) tổng số phiếu biểu quyết của Công ty theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để triệu tập họp Đại hội.

Điều 8: Cách thức tiến hành Đại hội đồng cổ đông

8.1. Đại hội dự kiến diễn ra trong 1/2 ngày và sẽ thông qua Chương trình Đại hội, lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung với phương thức biểu quyết như sau:

a. Biểu quyết bằng cách giơ Thẻ Biểu quyết khi Ban Chủ tọa đề nghị biểu quyết thông qua các vấn đề sau:

- Thông qua Nguyên tắc và thể lệ biểu quyết tại Đại hội;
- Thông qua việc Bầu Ban Chủ tọa, Ban Kiểm phiếu;
- Thông qua Chương trình Đại hội;
- Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội;
- Thông qua Quy chế bầu cử;
- Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội;
- Thông qua các nội dung khác thuộc thẩm quyền Đại hội trong trường hợp không dùng Phiếu Biểu quyết (nếu có).

b. Biểu quyết bằng Phiếu Biểu quyết khi Ban Chủ tọa đề nghị biểu quyết thông qua các vấn đề sau:

- Báo cáo của Hội đồng quản trị (“HĐQT”) về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT năm 2022 và thông qua kế hoạch năm 2023
- Thông qua Báo cáo kết quả đầu tư, thanh xử lý tài sản năm 2022; Kế hoạch đầu tư, thanh xử lý tài sản năm 2023;
- Báo cáo của Ban kiểm soát (“BKS”) về Báo cáo kết quả hoạt động năm 2022; kế hoạch hoạt động năm 2023;
- Thông qua Tờ trình Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022; Kế hoạch kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm 2023;
- Thông qua Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022;
- Thông qua Tờ trình Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023;
- Thông qua Tờ trình Quyết toán mức lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2022; Phương án tiền lương, thù lao cho HĐQT, BKS năm 2023;
- Thông qua Tờ trình Bổ sung ngành, nghề kinh doanh;
- Tờ trình thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2018-2023;
- Tờ trình thông qua bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023-2028;
- Các nội dung khác thuộc thẩm quyền Đại hội trong trường hợp không dùng Thẻ Biểu quyết (nếu có).

Điều 9: Thông qua Nghị quyết của Đại hội

- 9.1. Đối với nội dung sửa đổi, bổ sung nội dung Điều lệ Công ty; loại cổ phần và tổng số cổ phần từng loại; thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty theo Điều 137 Luật Doanh nghiệp; dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ ba mươi lăm phần trăm (35%) trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; tổ chức lại, giải thể Công ty thì nghị quyết của Đại hội được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ sáu mươi lăm phần trăm (65%) tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự (hoặc thông qua đại diện theo uỷ quyền, người được uỷ quyền dự họp) và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.
- 9.2. Đối với các vấn đề khác, nghị quyết của Đại hội được thông qua khi được số cổ đông đại diện trên năm mươi phần trăm (50%) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự (hoặc thông qua đại diện theo uỷ quyền, người được uỷ quyền dự họp) và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.

Điều 10: Biên bản Đại hội

Nội dung Đại hội được lập thành biên bản và lưu trữ theo quy định. Biên bản Đại hội được lập và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp Đại hội.

CHƯƠNG IV: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11: Hiệu lực thi hành

- 11.1 Quy chế này gồm 4 Chương 11 Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.
- 11.2 Cổ đông, những người tham dự họp Đại hội và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
BAN CHỦ TỌA**

Phan Xuân Bằng

DỰ THẢO



QUY CHẾ

BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP THÀNH AN 96 NHIỆM KỲ 2023 - 2028

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 11/01/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các Văn bản hướng dẫn thi hành Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96 tiến hành bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 – 2028 theo các quy định sau:

I. Giải thích thuật ngữ/từ ngữ viết tắt:

- Công ty: Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96
- HĐQT: Hội đồng quản trị
- BKS: Ban kiểm soát
- ĐHĐCĐ: Đại hội đồng cổ đông

II. Nguyên tắc và đối tượng thực hiện bầu cử:

1. Nguyên tắc bầu cử:
 - a. Bầu cử đúng pháp luật, đúng Điều lệ và phù hợp với Quy chế này nhằm đảm bảo dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả các cổ đông;
 - b. Bầu cử công khai bằng hình thức bỏ phiếu kín.
2. Đối tượng có quyền bầu cử: Là các cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết hoặc người được ủy quyền dự họp có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) lập ngày 31/05/2023) có mặt tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

III. Số lượng, nhiệm kỳ và tiêu chuẩn làm thành viên Hội đồng quản trị:

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị:

HĐQT gồm 5 thành viên. Trong đó 01 thành viên là thành viên độc lập Hội đồng quản trị

2. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị:

Nhiệm kỳ của HĐQT là 05 năm (2023 – 2028)

3. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia HĐQT:

- ❖ Thành viên Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:
 - a. Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp;
 - b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;
 - c. Thành viên Hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác;
 - d. Đối với doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 88 của Luật doanh nghiệp và công ty con của doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 88 của Luật doanh nghiệp thì thành viên Hội đồng quản trị không được là người có quan hệ gia đình của Giám đốc và người quản lý khác của Công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ.
 - e. Là quân nhân được cấp có thẩm quyền cử làm người đại diện theo ủy quyền để quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại Công ty; Là người điều hành Công ty; Là sỹ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng trong các cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam đã nghỉ hưu.
- ❖ Thành viên HĐQT độc lập phải có tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:
 - a. Không phải là người đang làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;
 - b. Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ Công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;
 - c. Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là người quản lý của Công ty hoặc công ty con của Công ty;
 - d. Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;
 - e. Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.

IV. Số lượng, nhiệm kỳ và tiêu chuẩn làm thành viên Ban kiểm soát:

1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát gồm 03 thành viên

2. Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát

Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

3. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Ban kiểm soát:

Thành viên Ban kiểm soát phải có tiêu chuẩn và điều kiện sau:

- a. Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;
- b. Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
- c. Không được là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong ba (03) năm liền trước đó;
- d. Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty;
- e. Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người quản lý khác;
- f. Không được giữ các chức vụ quản lý Công ty; không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;
- g. Là người lao động trong Công ty có thời gian công tác từ 05 (năm) năm trở lên.

V. Quy định đề cử làm thành viên Hội đồng quản trị:

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.
- Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

VI. Quy định đề cử làm thành viên Ban kiểm soát:

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.



- Trường hợp số lượng ứng cử viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

VII. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng viên vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

1. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử thành viên HĐQT và BKS bao gồm:

- Văn bản ứng cử thành viên HĐQT (theo mẫu 1A)
- Văn bản đề cử thành viên HĐQT (theo mẫu 2A)
- Văn bản ứng cử thành viên BKS (theo mẫu 1B)
- Văn bản đề cử thành viên BKS (theo mẫu 2B)
- Sơ yếu lý lịch (theo mẫu)
- Bản sao các giấy tờ sau: CMND/CCCD/Hộ chiếu/các bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn
- Giấy ủy quyền đề cử hợp lệ (trong trường hợp cổ đông ủy quyền cho người khác để đề cử)
- Người đề cử/ứng cử vào HĐQT, BKS phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực và nội dung trong hồ sơ của mình.

2. Địa điểm và thời hạn nhận hồ sơ ứng cử/đề cử:

Để đảm bảo công tác chuẩn bị tài liệu trình ĐHĐCĐ của ban tổ chức, hồ sơ tham gia ứng cử/đề cử phải được gửi về Công ty trước **16h, ngày 15 tháng 6 năm 2023** theo địa chỉ sau đây:

Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96
Số 02 Nguyễn Văn Trỗi, phường Hòa Thuận Đông, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng
Điện thoại: 02363.615.333 – 02363.631.219 Fax: 02363.615.334
Liên hệ: Bà Trần Thị Diệu Thúy: 0982.770720

Ngoài phong bì cần ghi rõ “Hồ sơ ứng cử/đề cử vào HĐQT/BKS”

- Chỉ những hồ sơ ứng cử/đề cử đáp ứng đủ điều kiện ứng cử/đề cử được gửi cho Ban tổ chức trước thời hạn nêu trên và những ứng viên đáp ứng đủ điều kiện của thành viên HĐQT/BKS theo quy định của pháp luật mới được đưa vào danh sách ứng cử viên công bố tại Đại hội.

VIII. Phương thức bầu cử:

1. Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT, BKS được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu với số thành viên được bầu của HĐQT, BKS. Cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một ứng viên hoặc phân chia phiếu cho một số ứng cử viên.
2. Tổng số phiếu bầu cho các ứng viên của một cổ đông không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu).

IX. Hình thức tiến hành bầu cử:

1. Phiếu bầu cử:

Mỗi cổ đông/người được ủy quyền dự họp sẽ được phát 02 (hai) phiếu bầu cử: 01 phiếu bầu cử HĐQT và 01 phiếu bầu cử BKS, trên đó có ghi mã số cổ đông, số lượng cổ phần sở hữu, và số phiếu bầu đã được nhân tương ứng với số thành viên được bầu của HĐQT/BKS, danh sách ứng cử viên được đề cử vào HĐQT, BKS, ô “Bầu đều” và “Cột số phiếu bầu” và có dấu tròn của Công ty.

2. Cách ghi phiếu bầu cử:

- a. Cổ đông muốn chia đều số cổ phiếu bầu cho các ứng viên thì đánh dấu (X) vào ô “Bầu đều” hoặc;
- b. Cổ đông không đồng đều bầu cho các ứng cử viên thì viết số phiếu muốn bầu cho ứng cử viên vào cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó. Nếu cổ đông không bầu cho ứng cử viên nào thì để trống hoặc gạch chéo vào cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó.

Trường hợp cổ đông trong quá trình ghi phiếu bầu bị nhầm lẫn, với điều kiện chưa bỏ vào thùng phiếu, thì được quyền trực tiếp gặp Ban tổ chức Đại hội để đổi lại phiếu bầu cử nhằm đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.

Ví dụ:

Cổ đông A sở hữu 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết sẽ bỏ phiếu để bầu 05 thành viên HĐQT. Cổ đông sẽ có $1.000 \times 5 = 5.000$ phiếu bầu. Cổ đông A có thể bầu theo phương thức sau:

- Chia đều 5.000 phiếu bầu cho 05 ứng cử viên HĐQT (đánh dấu “X” vào ô bầu đều)
- Chia 5.000 phiếu bầu cho các ứng cử viên (viết số phiếu muốn bầu cho ứng cử viên tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó)
- Dồn hết 5.000 phiếu bầu cho 01 ứng cử viên (viết số 5.000 vào cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó).

3. Tính hợp lệ của phiếu bầu cử:

a. Phiếu bầu cử hợp lệ:

- Là phiếu bầu cử do Ban tổ chức Đại hội phát ra có đóng dấu tròn của Công ty;
- Tổng số lượng phiếu bầu nhỏ hơn hoặc bằng (\leq) tổng số phiếu bầu được quyền bầu cử;
- Có chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền;
- Không bị rách, gạc, tẩy xóa, cạo sửa.

b. Phiếu bầu cử không hợp lệ:

- Phiếu bầu cử không phải do Ban tổ chức Đại hội phát ra;
- Phiếu bầu cử không có dấu tròn của Công ty;
- Phiếu bầu cử bị rách, gạc, tẩy xóa, cạo sửa, ghi thêm tên ứng cử viên không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- Phiếu không có chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông;
- Phiếu bầu cử ghi thêm những thông tin khác, thêm ký hiệu;
- Phiếu bầu cử có tổng số phiếu bầu cho những ứng cử viên vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông đó được quyền bầu cử;
- Phiếu bầu cử được nộp cho Ban tổ chức sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và thùng phiếu đã được niêm phong.

Các phiếu bầu không hợp lệ sẽ không được tính vào kết quả bầu cử.

4. Nguyên tắc bỏ phiếu bầu thành viên HĐQT/BKS:

- Ban kiểm phiếu bầu cử tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi có hiệu lệnh của Ban chủ tọa cuộc họp hoặc Trưởng ban kiểm phiếu bầu cử và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu. Cổ đông/người được ủy quyền dự họp tiến hành bỏ phiếu bầu HĐQT/BKS vào thùng phiếu. Sau khi kết thúc việc bỏ phiếu, Ban kiểm phiếu bầu cử niêm phong thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
- Việc kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và thùng phiếu được niêm phong.

5. Quy định việc kiểm phiếu:

a. Ban kiểm phiếu bầu cử thực hiện việc kiểm phiếu theo các quy định sau:

- Ban kiểm phiếu bầu cử làm việc trong 01 phòng/khu vực riêng;

- Ban kiểm phiếu bầu cử có thể sử dụng các phương tiện kỹ thuật điện tử và chuyên viên kỹ thuật hỗ trợ trong việc kiểm phiếu;
 - Kiểm tra tính hợp lệ của các phiếu bầu cử;
 - Kiểm tra lần lượt từng phiếu bầu cử và ghi kết quả kiểm phiếu;
 - Việc kiểm phiếu sẽ được tiến hành dưới sự giám sát của Ban kiểm soát hoặc đại diện cổ đông.
- b. Lập và công bố biên bản kiểm phiếu:
- Sau khi kiểm phiếu xong, Ban bầu cử lập Biên bản kết quả kiểm phiếu;
 - Nội dung Biên bản kết quả kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau:
 - Thời gian, địa điểm tiến hành việc kiểm phiếu;
 - Thành phần ban kiểm phiếu bầu cử;
 - Tổng số cổ đông tham gia dự họp;
 - Tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu;
 - Số và tỷ lệ phiếu bầu cử hợp lệ, phiếu bầu cử không hợp lệ;
 - Số và tỷ lệ phiếu bầu cử cho từng ứng viên tham gia vào HĐQT, BKS;
 - Biên bản kiểm phiếu phải có chữ ký của các thành viên Ban kiểm phiếu bầu cử.
6. Nguyên tắc trúng cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát (*Theo khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14*)
- Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu cử tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu;
 - Trường hợp có từ 02 ứng viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho đến thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau.

X. Công bố kết quả bầu cử:

Căn cứ vào Biên bản kiểm phiếu, kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được Ban bầu cử công bố ngay tại Đại hội;

Kết quả này sẽ được ghi nhận tại Nghị quyết Đại hội.

XI. Hiệu lực của quy chế:

Quy chế bầu cử này có hiệu lực thực hiện ngay khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Quy chế này hết hiệu lực khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty kết thúc.

Trên đây là toàn bộ Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Công ty nhiệm kỳ 2023 – 2028 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua ./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Phan Xuân Bằng

Mẫu 1B: Văn bản ứng cử thành viên Ban kiểm soát

(Đính kèm Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023 – 2028)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

VĂN BẢN ỨNG CỬ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP THÀNH AN 96
NHIỆM KỲ 2023 – 2028

Kính gửi: **Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**

Tên cổ đông:

Mã số cổ đông:

Ngày sinh: Nơi sinh:

Số CMND/CCCD/hộ chiếu: Cấp ngày tại:

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn: Chuyên ngành:

Số cổ phần sở hữu: tương ứng với:% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96 (Công ty).

Căn cứ theo luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, tôi đề nghị được tham gia ứng cử làm thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 – 2028 của công ty.

Tôi cam đoan mình có đủ điều kiện để ứng cử vào vị trí thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Trân trọng.

Hồ sơ kèm theo:

Bản sao hợp lệ CMND/CCCD/hộ chiếu;

Bản sao hợp lệ các văn bằng liên quan;

Sơ yếu lý lịch.

....., ngày tháng năm 2023

CỔ ĐÔNG

(ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu 2A: Văn bản đề cử thành viên Hội đồng quản trị

(Đính kèm Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023 – 2028)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày..... thángnăm 2023

VĂN BẢN ĐỀ CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP THÀNH AN 96
NHIỆM KỲ 2023 – 2028

Kính gửi: **Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**

Cổ đông/nhóm cổ đông của Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96 (“Công ty”) gồm:

| STT | Họ và tên cổ đông | Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/ĐKKD, ngày cấp, nơi cấp | Số cổ phần sở hữu | Tỷ lệ %/Vốn điều lệ |
|------------------------|-------------------|---|-------------------|---------------------|
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| Tổng số cổ phần | | | | |

Căn cứ theo quy định của luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Tôi/chúng tôi trân trọng đề cử:

1. Ông/bà:

Ngày sinh: Nơi sinh:

Địa chỉ thường trú:

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu:

Ngày cấp: Nơi cấp:

Trình độ học vấn: Chuyên ngành:

2. Ông/bà:

Ngày sinh: Nơi sinh:

Địa chỉ thường trú:
Số CMND/CCCD/Hộ chiếu:
Ngày cấp: Nơi cấp:
Trình độ học vấn: Chuyên ngành:

3. Ông/bà:
Ngày sinh: Nơi sinh:
Địa chỉ thường trú:
Số CMND/CCCD/Hộ chiếu:
Ngày cấp: Nơi cấp:
Trình độ học vấn: Chuyên ngành:

Là ứng viên cho vị trí thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2023 - 2028

Tôi/Chúng tôi cam đoan các ứng viên trên có đủ điều kiện để ứng cử vào vị trí thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96 nhiệm kỳ 2023 – 2028 theo quy định của luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Hồ sơ kèm theo:

Bản sao hợp lệ CMND/CCCD/hộ chiếu của người được đề cử;
Bản sao hợp lệ các văn bằng liên quan của người được đề cử;
Sơ yếu lý lịch của người được đề cử.

CHỮ KÝ CỦA CỔ ĐÔNG/NHÓM CỔ ĐÔNG

Mẫu 2B: Văn bản đề cử thành viên Ban kiểm soát

(Đính kèm Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023 – 2028)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày..... thángnăm 2023

**VĂN BẢN ĐỀ CỬ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP THÀNH AN 96
NHIỆM KỲ 2023 – 2028**

Kính gửi: **Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**

Cổ đông/nhóm cổ đông của Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96 (“Công ty”) gồm:

| STT | Họ và tên cổ đông | Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/ĐKKD, ngày cấp, nơi cấp | Số cổ phần sở hữu | Tỷ lệ %/Vốn điều lệ |
|------------------------|-------------------|---|-------------------|---------------------|
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| Tổng số cổ phần | | | | |

Căn cứ theo quy định của luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Tôi/chúng tôi trân trọng đề cử:

1. Ông/bà:

Ngày sinh: Nơi sinh:

Địa chỉ thường trú:

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu:

Ngày cấp: Nơi cấp:

Trình độ học vấn: Chuyên ngành:

2. Ông/bà:

Ngày sinh: Nơi sinh:

Địa chỉ thường trú:

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu:

Ngày cấp: Nơi cấp:

Trình độ học vấn: Chuyên ngành:

3. Ông/bà:

Ngày sinh: Nơi sinh:

Địa chỉ thường trú:

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu:

Ngày cấp: Nơi cấp:

Trình độ học vấn: Chuyên ngành:

Là ứng viên cho vị trí thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2023 - 2028

Tôi/Chúng tôi cam đoan các ứng viên trên có đủ điều kiện để ứng cử vào vị trí thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96 nhiệm kỳ 2023 – 2028 theo quy định của luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Hồ sơ kèm theo:

Bản sao hợp lệ CMND/CCCD/hộ chiếu của người được đề cử;

Bản sao hợp lệ các văn bằng liên quan của người được đề cử;

Sơ yếu lý lịch của người được đề cử.

CHỮ KÝ CỦA CỔ ĐÔNG/NHÓM CỔ ĐÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Đính kèm hồ sơ ứng cử, đề cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023 – 2028

Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96)

1. Họ và tên: Giới tính:
2. Ngày tháng năm sinh:
3. Nơi sinh:
4. Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp: Nơi cấp:
5. Quốc tịch: Dân tộc:
6. Địa chỉ thường trú:
7. Số điện thoại: Email:
8. Trình độ chuyên môn:
9. Quá trình công tác:

10. Chức vụ hiện nay tại CTCP Xây lắp Thành An 96:
11. Chức vụ tại tổ chức khác (nếu có):
12. Tổng số cổ phần nắm giữ tại TA9:
13. Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu tại Công ty:
14. Những khoản nợ đối với Công ty:
15. Lợi ích liên quan đến Công ty:
16. Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật.

....., ngày tháng Năm 2023

NGƯỜI KHAI

(Ký, ghi rõ họ tên)

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP THÀNH AN 96



PHIẾU BẦU CỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2023 – 2028

Mã số cổ đông:

Họ và tên:

Tổng số cổ phần sở hữu và được ủy quyền:

Tổng số phiếu được biểu quyết:

Chia đều số phiếu cho các ứng cử viên: **Bầu đều (*)**

| STT | Họ và tên | Số phiếu bầu (**) |
|-----------|-----------|-------------------|
| 1 | | |
| 2 | | |
| 3 | | |
| 4 | | |
| 5 | | |
| Tổng cộng | | |

Ghi chú:

Mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị. Cổ đông bầu theo một trong hai trường hợp:

(*) Cổ đông đánh dấu X vào ô bầu đều trong trường hợp bầu số phiếu bằng nhau cho tất cả các ứng cử viên;

(**) Cổ đông ghi số phiếu bầu cụ thể cho các ứng cử viên trong trường hợp bầu không đều. Cổ đông có thể dồn toàn bộ hoặc một phần trên tổng số phiếu biểu quyết của mình cho một hoặc một số ứng cử viên (nhưng không vượt quá tổng số phiếu biểu quyết cổ đông đã được ghi ở trên).

Chữ ký của cổ đông/người được ủy quyền

(Ký, ghi rõ họ tên)



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP THÀNH AN 96

THẺ BIỂU QUYẾT

TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Họ và tên cổ đông/Đại diện cổ đông:

Mã số cổ đông:

Số cổ phần sở hữu:

Số cổ phần được ủy quyền:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết:

Đà Nẵng, ngày 28 tháng 6 năm 2023

CỔ ĐÔNG/ĐẠI DIỆN CỔ ĐÔNG

(Ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU BIỂU QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP THÀNH AN 96

THÀNH THÔNG TIN CỔ ĐÔNG/ĐẠI DIỆN CỔ ĐÔNG

Mã số cổ đông tham dự:

Họ và tên cổ đông/Đại diện cổ đông:

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/ĐKDN:

Số phiếu biểu quyết ⁽¹⁾:

⁽¹⁾: 01 cổ phần = 01 phiếu biểu quyết

II. CÁC NỘI DUNG BIỂU QUYẾT

| | Tán thành | Không tán thành | Không có ý kiến |
|--|--------------------------|--------------------------|--------------------------|
| 1. Báo cáo của Hội đồng quản trị về công tác quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT năm 2022 và kế hoạch năm 2023. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 2. Báo cáo của HĐQT về kết quả đầu tư, thanh xử lý tài sản năm 2022 và kế hoạch đầu tư, thanh xử lý tài sản năm 2023. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 3. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2022 và Phương hướng hoạt động năm 2023. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 4. Thông qua TT Báo cáo tài chính năm 2022; Kế hoạch kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm 2023. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 5. Thông qua TT Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 6. Thông qua TT lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2023. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 7. Thông qua TT Quyết toán mức lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2022; mức lương, thưởng, thù lao dự kiến cho HĐQT, BKS năm 2023. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 8. Thông qua TT Bổ sung ngành, nghề kinh doanh. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 9. Thông qua TT Miễn nhiệm thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2018-2023. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 10. Thông qua TT Bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023-2028. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |

Đà Nẵng, ngày 28 tháng 6 năm 2023

CỔ ĐÔNG/ĐẠI DIỆN CỔ ĐÔNG

(Ký, ghi rõ họ tên)

DỰ THẢO

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP THÀNH AN 96

Số: 2023/NQ-DHĐCĐ-TA9

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày tháng 6 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP THÀNH AN 96**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP THÀNH AN 96**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 11/01/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ Phần Xây Lắp Thành An 96;
- Căn cứ Quy chế tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ Phần Xây Lắp Thành An 96 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/06/2023;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ Phần Xây Lắp Thành An 96 ngày 28/06/2023;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị (“HDQT”) về Công tác quản trị và kết quả hoạt động của HDQT năm 2022 và kế hoạch năm 2023 theo tài liệu đính kèm.

Điều 2: Nhất trí thông qua Báo cáo của HDQT về công tác đầu tư và thanh xử lý tài sản năm 2022 và kế hoạch đầu tư và thanh xử lý tài sản năm 2023 theo tài liệu đính kèm.

Điều 3. Nhất trí thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát (“BKS”) về Kết quả thực hiện năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023 theo tài liệu đính kèm.

Điều 4. Nhất trí thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022 và và kế hoạch kinh doanh, lợi nhuận, cổ tức năm 2023 theo tài liệu đính kèm.

Điều 5. Nhất trí thông qua Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 như sau:

Đơn vị tính: 1.000 đồng

| | |
|--|------------|
| 1. Tổng lợi nhuận thực hiện năm 2022 | 25.498.326 |
| 2. Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp | 5.191.190 |
| 3. Lợi nhuận sau thuế (LNST) năm 2022 | 20.307.136 |
| 4. LNST chưa phân phối năm 2021 | 461 |
| 5. Tổng LNST chưa phân phối (5) = (3)+(4) | 20.307.597 |
| 6. Chia cổ tức, trích lập các quỹ trong năm | 20.307.597 |
| Trong đó: | |
| 6.1. Chia cổ tức (65% LNST) | 13.199.938 |
| - Cổ tức phần vốn nhà nước (6.334.373 cổ phiếu) | 6.732.268 |
| - Cổ tức phần vốn Công đoàn (25.153 cổ phiếu) | 26.733 |
| - Cổ tức cho các cổ đông thiểu số (6.060.261 cổ phiếu) | 6.440.937 |
| 6.2. Trích lập các quỹ | 7.107.659 |
| - Quỹ đầu tư phát triển | 3.655.367 |
| - Quỹ khen thưởng phúc lợi | 3.147.292 |
| - Quỹ khen thưởng Ban điều hành | 305.000 |

Điều 7. Nhất trí thông qua tờ trình Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2023 theo tài liệu đính kèm.

Điều 8. Nhất trí thông qua tờ trình quyết toán mức lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2022; Phương án tiền lương, thù lao cho HĐQT, BKS năm 2023 theo tài liệu đính kèm.

Điều 9. Nhất trí thông qua tờ trình Bổ sung ngành, nghề kinh doanh theo tài liệu đính kèm.

Giao người có thẩm quyền ký ban hành Điều lệ của Công ty hợp nhất các nội dung sửa đổi, bổ sung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Điều 10. Nhất trí thông qua tờ trình Miễn nhiệm thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2018-2023. danh sách như sau:

Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018-2023:

1. Ông Phan Xuân Bằng Chủ tịch HĐQT
2. Ông Đặng Đình Khiêm Phó chủ tịch HĐQT
3. Ông Hoàng Đức Trúc Thành viên HĐQT
4. Bà Trịnh Thị Thu Hương Thành viên HĐQT
5. Ông Nguyễn Xuân Hà Thành viên HĐQT độc lập

Thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023:

1. Bà Trần Thị Diệu Thúy Trưởng Ban Kiểm soát
2. Bà Mai Tố Loan Thành viên Ban Kiểm soát
3. Ông Lâm Văn Công Thành viên Ban Kiểm soát

Điều 11. Nhất trí thông qua tờ trình Bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023 - 2028 theo tài liệu đính kèm.

Điều 12. Thông qua kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 – 2028:

1. Ông/Bà Chủ tịch HĐQT
2. Ông/Bà Phó chủ tịch HĐQT
3. Ông/Bà Thành viên HĐQT
4. Ông/Bà Thành viên HĐQT
5. Ông/Bà Thành viên HĐQT độc lập

Điều 13. Thông qua kết quả bầu cử thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 – 2028:

1. Ông/Bà Trưởng Ban Kiểm soát
2. Ông/Bà Thành viên Ban Kiểm soát
3. Ông/Bà Thành viên Ban Kiểm soát

Điều 14. Điều khoản thi hành:

1. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thành An 96 thông qua toàn văn tại cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên và có hiệu lực thi hành kể từ ngày/6/2023.
2. Các Ông/Bà thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, thành viên Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện nội dung Nghị quyết theo đúng chức năng, thẩm quyền của mình trên cơ sở tuân thủ quy định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty Cổ phần Thành An 96.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- UBCKNN, SGDCVN, HNX;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

Phan Xuân Bằng

